# COMPANY PROFILE

www.vankhanhgroup.com

VAN KHANH INVESTMENT - TRADING AND CONSTRUCTION GROUP JSC
Head Office: O4 Quang Trung Street, Ward 11, Go Vap District, HCM City
Rep. Office: No. 68 Phu Long Bridge, Lai Thieu Ward, Thuan An City, Binh Duong
Email : info@vankhanhgroup.com - Tel. Rep. Office: (84.274) 399 0303
Website : www.vankhanhgroup.com - Tax code : 030 288 7564

# Letter

Firstly, **Van Khanh Investment - Trading and Construction Group JSC** sincerely appreciates the interest and trust of all customers to us and the company wishes them on their business venture as markets always expanding and needs for sustainable development.

Since its establishment until now, Van Khanh has increasingly expanding, growing up in strength and projecting more not only to become one of a professional contractor around the country but also behind.

With a team of young, enthusiastic, professionalism style and with thickness of experience over the years in the field of construction in engineering; mechanical and electrical works, we continue to expand to other services as in maintenance and repair of different electro-mechanical scale of projects around the country; such as in apartments, hotels, resorts, housing development, industrial factories,….high and low rise commercial buildings such as Bitexco Financial Tower, Vincom Centre, Kumho Asiana Plaza, Saigon Trade Centre, Saigon Tower, Times Square … and we are a nominated M&E contractor by a number of buildings. Addition to this was the steel fabrication workshop in our wide open space lot with equipment for production making of ducting for ACMV, Kitchen air supply and exhaust system, welding works for project needs that we can make the price much more competitive to support the customer's management. Including also is the civil works department that started to have projects in combination on what the company started in MEP.

Our company proudly qualified to meet all customer needs in both price and quality service.

All the services we offer is approved by the Quality Management System ISO 9001:2008 with the motto ***"SAFETY–QUALITY–PROGRESS"***, we hope to have opportunities to be of service to the vision of customers.

Yours sincerely,

Signed

**TRINH VAN KHANH**

# INDEX


**I. Legal information**

1. About Van Khanh company
2. Business registration license
3. The certificates are achieved

**II. Organization - Human Resources**

1. Company organization chart
2. List of key personnel
3. Typical qualifications and certificates

**III. Construction experience**

1. List of typical projects
2. Contracts of typical similar projects

**IV. Financial capacity in the last 3 years**

**V. Maintenance & warranty policy**

VAN KHANH INVESTMENT - TRADING AND CONSTRUCTION GROUP JSC
Head Office: O4 Quang Trung Street, Ward 11, Go Vap District, HCM City
Rep. Office: No. 68 Phu Long Bridge, Lai Thieu Ward, Thuan An City, Binh Duong
Email : info@vankhanhgroup.com - Tel. Rep. Office: (84.274) 399 0303
Website : www.vankhanhgroup.com - Tax code : 030 288 7564

# GENERAL INFORMATION

## I. BASIC INFORMATION

- Company's name: **Van Khanh Investment – Trading and Construction Group JSC**
- Address : O4 Quang Trung, Ward 11, Go Vap District, Ho Chi Minh City
- [Rep. Office] : 68 Phu Long Bridge, Lai Thieu Ward, Thuan An City, Binh Duong
- Tell : (84.274) 399 0303 - Hotline: 0983.939.474 / 0983.168.494
- Tax code : 030 288 7564
- Website : www.vankhanhgroup.com
- Registraion Date: 01st April, 2003
- Certificate achieved:
  - ❖ Certificate of construction Level 1
  - ❖ ISO 9001:2015
  - ❖ Typical Brand of ASEAN 2017
- Total personnel: 850 employees
  - ❖ Board of Director, management: 15 employees
  - ❖ Engineer: 250 employees
  - ❖ Workers: 500 employees
  - ❖ Other: 85 employees
- Contact information work:
  - ❖ General Director: Mr. Trinh Van Khanh

    Tell: 0983.939.474 – Email: khanh@vankhanhgroup.com
  - ❖ Vice General Director/ Tender Director: Mr. Do The Thinh

    Tell: 0974.910.447 – Email: thinh.dothe@vankhanhgroup.com

## II. SCOPE OF WORK

**1. Electrical system**

- Substation system and Medium Voltage Switchgear
- Distribition board system and power cable
- Light system
- Standby gen set/ Generator system
- Lightning system/ Earthing system
- Direct lightning protection system
- Surge lightning protection

**2. Low Voltage system**

- Telephone system
- LAN Network and Data center
- Closed Circuit Television system (CCTV)
- Master Antena Television system (MATV)
- Pulic Address (PA) system
- Video Conference system
- Building Maintenance and Security system (BMS)
- Intercom system
- Video Doorphone and Access Control system
- Timekeeper system and Doors Controller
- UPS system

**3. ACMV system**

-Air Conditioning (VRV, VRF, AHU, CHILLER…)

-Precise Air- conditioner system

-Cooling tower system

-HVAC system

-Compressed air system

**4. Plumbing and Sanitary system**

- Water supply system
- Drainage system
- Domestic water treatment system
- Waste water treatment system

**5. Fire Protection system**

- Fire alarm system Vesda
- Sprinkler system
- Hose Reel system (Hydrant)
- Fire Suppression system Novec 1230, FM – 200, Start X, Pyrogen, $CO_2$, $N_2$

**6. Elevator system**

# I. Legal information

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

# GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
# CÔNG TY CỔ PHẦN

**Mã số doanh nghiệp: 0302887564**

*Đăng ký lần đầu: ngày 01 tháng 04 năm 2003*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: 13, ngày 18 tháng 04 năm 2020*

*(TÊN CŨ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH)*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG VÂN KHÁNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VAN KHANH INVESTMENT - TRADING AND CONSTRUCTION GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VAN KHANH GROUP

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*O4 Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Điện thoại: *(8428) 3996 9675* Fax:

Email: *info@vankhanhco.com* Website: *www.vankhanhco.com*

**3. Vốn điều lệ**

Vốn điều lệ: 179.000.000.000 đồng.

*Bằng chữ: Một trăm bảy mươi chín tỷ đồng*

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 17.900.000

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

* Họ và tên: TRỊNH VĂN KHANH Giới tính: *Nam*

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: *08/06/1971* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *036071002809*

Ngày cấp: *17/02/2017* Nơi cấp: *Cục Trưởng Cục Cảnh Sát ĐKQL Cư Trú Và DLQG Về Dân Cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *254 Quang trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *254 Quang trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

**TRƯỞNG PHÒNG**
**Phó Trưởng Phòng**

HO CHI MINH CITY AUTHORITY
OF PLANNING AND INVESTMENT
BUSINESS REGISTRATION OFFICE
---

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
**Independence – Freedom – Happiness**
---

# CERTIFICATE OF BUSINESS REGISTRATION FOR JOINT STOCK COMPANY

*Enterprise Code: 0302887564*

*The first registration dated 1st April 2003*

*The 13th registration for change dated 18 April 2020*

*(OLD NAME: VAN KHANH INVESTMENT – TRADING AND CONSTRUCTION CORPORATION)*

**1. Company name:**

Company name in Vietnamese: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG VÂN KHÁNH

Company name in foreign language: VAN KHANH INVESTMENT – TRADING AND CONSTRUCTION GROUP JOINT STOCK COMPANY.

Abbreviated name: VAN KHANH GROUP

**2. Address of Head Office**

*O4 Quang Trung, ward 11, Go Vap district, Ho Chi Minh city, Vietnam.*

Tel.: (8428) 3996 9675 Fax:

Email: *info@vankhanhgroup.com* Website: *www.vankhanhco.com*

**3. Charter capital:**

Charter capital: VND 179,000,000,000

*In words: One hundred seventy nine billion Vietnam dong*

Value shares : VND10,000

Total of shares : 17.900

**4. Legal representative of the company**

Full name: TRINH VAN KHANH Gender: *Male*

D.O.B: *08/06/1971* Ethnic group: *Kinh* Nationality: *Vietnam*

Type of personal identification: *citizen identification card*

Personal certificate number: *036071002809*

Date of issue: *17/02/2017* Place of issue: *The director of the police department registers to manage the residence and national data on population.*

Registered permanent residence: *254 Quang Trung, ward 11, Go Vap district, Ho Chi Minh city, Vietnam.*

Head of Business Registration Office
Deputy head of department
Signed
Cu Thanh Duc

I, NGUYEN AN THUY, ID card No. 024741949 date of issue: July 26, 2007; place of issue: Hochiminh City Police Service, here by assure that this English translation is true and correct with attached Vietnamese document

Translator
*(Signed)*

NGUYEN AN THUY

Tôi, NGUYỄN AN THỦY, CMND số: 024741949 cấp ngày: 26/07/2007 tại Công an Tp.Hồ Chí Minh. Cam đoan đã dịch chính xác giấy tờ này từ tiếng Việt sang Tiếng Anh

Người dịch

**NGUYỄN AN THỦY**

## NOTARIZATION

Today, **April 15, 2021**
At DAT VIET NOTARY OFFICE, Hồ Chí Minh City
Address: 8/1A To Ky, Thoi Tam Thon Ward, Hoc Mon District, Ho Chi Minh City

I, **Nguyen Hong Phuong**, Notary Officer, within the scope of my responsibilities in accordance to law,

### CERTIFY

- This translation has been done by Ms. Nguyen An Thuy, the translation collaborator of DAT VIET NOTARY OFFICE, Hồ Chí Minh City from Vietnamese to English;
- The signature in the translation is truly Ms. Nguyen An Thuy's one;
- The content of the translation is correct, in accordance to law and social moral;
- The translation is made into 02 copies, each one includes 02 (two) sheets, 02 (two) pages, 01 copy is for filling in Office of DAT VIET NOTARY OFFICE, Ho Chi Minh City.

Notarization No.:

Book No.:

NOTARY OFFICER

*(Signed and stamped)*

NGUYEN HONG PHUONG

## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày **15/04/2021** (ngày **mười lăm** tháng **tư** năm hai ngàn hai mươi mốt), tại Văn phòng Công chứng Đất Việt, địa chỉ tại: 8/1A Tô Ký, Xã Thới Tam Thôn, Tp. Hồ Chí Minh

Tôi, **Nguyễn Hồng Phương**, công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

### CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do bà Nguyễn An Thủy, cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng công chứng Đất Việt, Thành phố Hồ Chí Minh dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh;
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Nguyễn An Thủy;
- Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành 02 (hai) bản chính, mỗi bản chính gồm 02 (hai) tờ, 02 (hai) trang, lưu 01 bản tại Văn phòng công chứng Đất Việt, Thành phố Hồ Chí Minh

Số công chứng: 000064

Quyển số: **01/2021** TP/CC-SCC/BD.

**CÔNG CHỨNG VIÊN**

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG ĐẤT VIỆT

**NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG**

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH

Số: 29/GXN-PCCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC22
Ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014

# GIẤY XÁC NHẬN
# ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

*Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;*

*Căn cứ Điều 19 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;*

*Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đối với doanh nghiệp, cơ sở tại biên bản kiểm tra ngày 27 tháng 02 năm 2019 của ...Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ*

*Xét hồ sơ đề nghị của:* ...Công ty CP Đầu tư - Thương mại & Xây dựng Vân Khánh

**PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH**

**XÁC NHẬN:**

**.....Công ty CP Đầu tư - Thương mại & Xây dựng Vân Khánh..**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy chứng nhận đăng ký hoạt động)

Số: ....0302887564..... ngày .10 tháng .01 năm .2017.....

Cơ quan cấp: ..Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.....

Trụ sở tại: Số 04 Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật là Ông/Bà: ....**Trịnh Văn Khanh**.....

Chức danh: ...Tổng giám đốc.....

Giấy CMND/Hộ chiếu số: ...036071002809.....

Cơ quan cấp: Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư ngày 17 / 02 / 2017

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .Số 254 Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.....

Đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2019*

**TRƯỞNG PHÒNG**

THƯỢNG TÁ Huỳnh Quang Tâm

***Nơi nhận:***
- Công ty CP Đầu tư – Thương mại & Xây dựng Vân Khánh;
- Cục CS PCCC&CNCH - BCA;
- Công an quận Gò Vấp;
- Lưu: VT, D5.

# DANH MỤC
## NGÀNH NGHỀ ĐƯỢC PHÉP KINH DOANH DỊCH VỤ PCCC

*(Kèm theo Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC số ..29../GXN-PCCC ngày ..28./..02./2019 của Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ)*

| STT | Ngành nghề được phép kinh doanh dịch vụ PCCC | Mã ngành theo đăng ký kinh doanh | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| 1 | Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy | 7110 | Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần có mã số doanh nghiệp 0302887564, đăng ký lần đầu ngày 01/4/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 10/01/2017 tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại & Xây dựng Vân Khánh. |
| 2 | Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy | 4321 | |
| 3 | Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy. | 4669 | |

Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại & Xây dựng Vân Khánh chỉ được phép hoạt động kinh doanh dịch vụ PCCC đối với các ngành nghề kinh doanh được nêu tại Danh mục này./.

BẢN DỊCH

| | | |
|---|---|---|
| **HO CHI MINH CITY PUBLIC SECURITY**<br>**VIETNAM FIRE AND RESCUE POLICE DEPARTMENT**<br>No.: 29/GXN – PCCC | **SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence – Freedom – Happiness** | **Form no.: PC22**<br>Promulgated with Circular no.: 66/2014/TT-BCA, dated 16 December 2014 |

# CERTIFICATE OF ELIGIBILITY FOR FIRE PREVENTION AND FIGHTING BUSINESS

*Pursuant to Decree no. 79/2014/ND - CP dated 31July 2014 detailing the implementation of a number of articles of the Law on Fire Prevention and Fighting and the Law on Amending and Supplementing a Number of Articles of the Law on Fire Prevention and Fighting;*

*Pursuant to Article 19 of Circular no. 66/2014/TT-BCA dated 16 December 2014 of the Minister of Public Security detailing the implementation of a number of articles of Decree no. 79/2014/ND-CP dated 31July 2014 detailing the implementation of a number of articles of the Law on Fire Prevention and Fighting and the Law on Amending and Supplementing a number of articles of the Law on Fire Prevention and Fighting;*

*Based on the results of examining the application for certification of eligibility for provision of fire safety services to enterprises and facilities in the inspection record dated 27 February 2019 of Van Khanh Investment - Trading & Construction Corporation*

*At the proposal of Van Khanh Investment - Trading & Construction Corporation.*

**VIETNAM FIRE AND RESCUE POLICE DEPARTMENT - HO CHI MINH CITY PUBLIC SECURITY CERTIFIES:**

**Van Khanh Investment - Trading & Construction Corporation**

Business Registration Certificate (operation registration certificate)
No.: 0302887564 dated 10 January 2017
Issuing agency: Ho Chi Minh City's Department of Planning and Investment
Head Office: No. 04 Quang Trung, Ward 11, Go Vap District, Ho Chi Minh City
Legal representative: Mr. **Trinh Van Khanh**
Position: General Director
ID card no../Passort no.: 036071002809
Issuing agency: Police Department of Registration and Management of Residence and National Population Data dated 17 February 2017
Registered place of permanent residence: No. 254 Quang Trung, Ward 11, Go Vap District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
Be eligible for providing fire prevention and fighting services

***Recipients:***
*- Van Khanh Investment - Trading & Construction Corporation;*
*- Vietnam Fire and Rescue Police Department – Ministry of Public Security;*
*- Public Security of Go Vap District;*
*- Archives: VT, D5*

*Ho Chi Minh City, 28 February 2019*
**HEAD OF THE OFFICE**
*(Signed and sealed)*
***Senior Lieutenant Colonel: Huynh Quang Tam***

**LIST OF**
**BUSINESS LINES PERMITTED TO PROVIDE FIRE PREVENTION AND FIGHTING SERVICES**
*(Together with Certificate of Eligibility for Fire Prevention and Fighting Business no. 29/GXN – PCCC dated 28 February 2019 by Vietnam Fire and Rescue Police Department)*

| No. | Business lines are allowed to provide fire prevention and fighting services | Business line code in accordance with business registration certificate | Remark |
|---|---|---|---|
| 1 | Design consultancy, supervision consultancy on fire prevention and fighting | 7110 | Pursuant to Business Registration Certificate of Joint Stock Company no.: 0302887564, the first registration dated 01 April 2003, the 8th registration of change dated 10 January 2017 at the Business Registration Office – Ho Chi Minh City's Department of Planning and Investment issued to Van Khanh Investment - Trading & Construction Corporation. |
| 2 | Construction and installation of fire prevention and fighting | 4321 | |
| 3 | Trading in means, equipment, materials for fire prevention and fighting | 4669 | |

Van Khanh Investment - Trading & Construction Corporation is only allowed to conduct fire prevention and fighting services for the business lines mentioned in this list./.

I, Vu Quynh Ngan, ID card/ Passport No.: 023441308, hereby commit that I translated accurately the contents of the document from Vietnamese into English.

Tôi, Vũ Quỳnh Ngân, giấy CMND/ Hộ chiếu số: 023441308, cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/ văn bản này từ tiếng Việt sang tiếng Anh.

Người dịch / *Translator*

Vũ Quỳnh Ngân

At People's Committee of District 3, Ho Chi Minh City.
I am Nguyễn Tấn Tài, who is the Deputy Head of Justice Division of District 3, Ho Chi Minh City.
**Certifies:**
Ms. Vu Quynh Ngan is the person signed into the translation in front of me.

Ngày 24-02-2020
(Bằng chữ: Ngày _____ tháng _____ năm hai ngàn _____)
Tại Ủy ban nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
Tôi, Nguyễn Tấn Tài
là Phó Trưởng phòng Tư pháp Quận 3.
**Chứng thực:**
Bà Vũ Quỳnh Ngân là người đã ký vào bản dịch này trước mặt tôi.
Số chứng thực: 01802 02 Quyển số: ___ -SCT/CKND

Phó Trưởng Phòng Tư Pháp Quận 3
*Deputy Head of Justice Division of District 3*

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG TƯ PHÁP
QUẬN 3 - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Tấn Tài

BỘ XÂY DỰNG
**CỤC QUẢN LÝ**
**HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# CHỨNG CHỈ
## NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

**Số: BXD-00012733**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số: 0302887564
Ngày cấp: 01/4/2003, thay đổi lần thứ 8 ngày 10/1/2017.
Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư TP HCM.
Tên người đại diện theo pháp luật:
Ông/Bà: Trịnh Văn Khanh Chức vụ: Tổng Giám đốc
Địa chỉ trụ sở chính: 04 Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp,TP HCM.
Số điện thoại: 028.39969675 Số fax: 028.35897009
E-mail: vankhanhco@hcm.vnn.vn Website: www.vankhanhco.com
Phạm vi hoạt động xây dựng:
1. Thi công lắp đặt thiết bị công trình: Hạng I
Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 15/6/2023.

*Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2018*
**CỤC TRƯỞNG**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
BỘ XÂY DỰNG

**TS. Hoàng Quang Nhu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 62/QĐ-HĐXD-DN ngày 15/6/2018)*

MINISTRY OF CONSTRUCTION
CONSTRUCTION ACTIVITIES MANAGEMENT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

# CERTIFICATE

## OF CONSTRUCTION CAPACITY

No.: BXD – 00012733

Name of organization: **VAN KHANH INVESTMENT - TRADING & CONSTRUCTION CORPORATION**

Business Registration Certificate/Establishment Decision Number: 0302887564

Date of issue: 01 April 2003, the eighth registration of change on 10 January 2017.

Place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment

Name of legal representative:

Mr. (Ms.) **Trinh Van Khanh** Position: **General Director**

Address of Head Office: **04 Quang Trung, Ward 11, Go Vap District, Ho Chi Minh City**

Tel: 028.29969675 Fax: 028.35897009

Email: vankhanhco@hcm.vnn.vn Website: www.vankhanhco.com

Scope of construction activities

1. Construction and installation of construction equipment: Level I

This Certificate is valid until 15 June 2023

*Hanoi, 15 June 2018*
**DIRECTOR**
*(Signed and sealed)*
**Dr. Hoang Quang Nhu**

*(Promulgated with Decision no.: 62/QD-HDXD-DN on 15 June 2018)*

I, Vu Quynh Ngan, ID card/ Passport No.: 023441308, hereby commit that I translated accurately the contents of the document from Vietnamese into English.

Tôi, Vũ Quỳnh Ngân, giấy CMND/ Hộ chiếu số: 023441308, cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/ văn bản này từ tiếng Việt sang tiếng Anh.

Người dịch / *Translator*

Vũ Quỳnh Ngân

At People's Committee of District 3, Ho Chi Minh City.
I am Nguyễn Tấn Tài, who is the Deputy Head of Justice Division of District 3, Ho Chi Minh City.
**Certifies:**
Ms. Vu Quynh Ngan is the person signed into the translation in front of me.

Ngày 24-02-2020
(Bằng chữ: Ngày _____ tháng _____ năm hai ngàn _____)
Tại Ủy ban nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
Tôi, Nguyễn Tấn Tài
là Phó Trưởng phòng Tư pháp Quận 3.
**Chứng thực:**
Bà Vũ Quỳnh Ngân là người đã ký vào bản dịch này trước mặt tôi. 01802 02
Số chứng thực: _____Quyển số: ___ -SCT/CKND

Phó Trưởng Phòng Tư Pháp Quận 3
*Deputy Head of Justice Division of District 3*

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG TƯ PHÁP
QUẬN 3 - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Tấn Tài

ISOCERT

Harmonyzation And Prosperity

# CERTIFICATE

No. 9199293402611-QMS

THIS IS TO CERTIFY THAT THE QUALITY MANAGEMENT SYSTEM OF

## VAN KHANH INVESTMENT - TRADING AND CONSTRUCTION GROUP JOINT STOCK COMPANY

**Head office:** O4 Quang Trung Street, Ward 11, Go Vap District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
**Representative office:** No. 68 Phu Long Bridge, Hoa Long Quarter, Lai Thieu Ward, Thuan An City, Binh Duong Province, Vietnam.
**Factory:** 77/26/10 Vo Thi Thua Street, An Phu Dong Ward, District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Has been assessed and found to conform with requirements of the following standard:

## ISO 9001:2015

### SCOPE CERTIFIED:

**1. Supplying and installing of electrical system, air conditioner, fire protection, water supply and drainage and elevator.**

**2. Manufacturing and supplying: air ducts and accessories; cable trunking, cable tray, cable ladder and accessories.**

| | |
|---|---|
| **Certification date** | : 28.Sep.2020 |
| **Issue date** | : 2nd issue - 17.May.2021 |
| **Expiration date** | : 27.Sep.2023 |
| **Details in decision no** | : 17052106/QD-ISOCERT |

**Approved to bear certification mark**

**DIRECTOR**

**Retrieval Information Code:**
**9199293402611**

VICAS 067-QMS

ISOCERT ISO 9001:2015

**MSc. Vu Hoang Tuan**

Check the validity of the certificate: https://isocert.org.vn/tra-cuu-chung-chi-iso

**ISOCERT INTERNATIONAL CERTIFICATION AND INSPECTION JOINT STOCK COMPANY**

No.40 A Row, Block 12, Dinh Cong New Urban Area, Dinh Cong Ward, Hoang Mai District, Hanoi

**Hotline:** 1900.636.53, **Hanoi office:** 02473.036.538, **HCM office:** 02873.056.538, **Email:** contacts@isocert.org.vn, **Website:** http://isocert.org.vn

# CERTIFICATE OF RECOGNITION

*THE ORGANIZING COMMITTEE EVALUATION AND COMMUNICATION OF*

**TYPICAL BRAND OF ASEAN | THƯƠNG HIỆU MẠNH ASEAN**

***PRESENTED TO***

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH**

**04 Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh**

RECOGNIZED

**TYPICAL BRAND OF ASEAN 2017**

**THƯƠNG HIỆU MẠNH ASEAN 2017**

**Vietnamese Association in Singapore**

VIETNAMESE ASSOCIATION IN SINGAPORE V.A.S

**Dr. David Nguyen,**

Chairman of Vietnamese Association in Singapore

**CHỦ TỊCH**

**CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM**

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA VIỆT NAM
CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM

**Nguyễn Thị Thanh**

Singapore, ngày 11 tháng 03 năm 2017

Số: 351/QDKT/ CLB.DNVN-2017

# II. Organization - Human Resources

v

# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

# ORGANIZATIONAL CHART

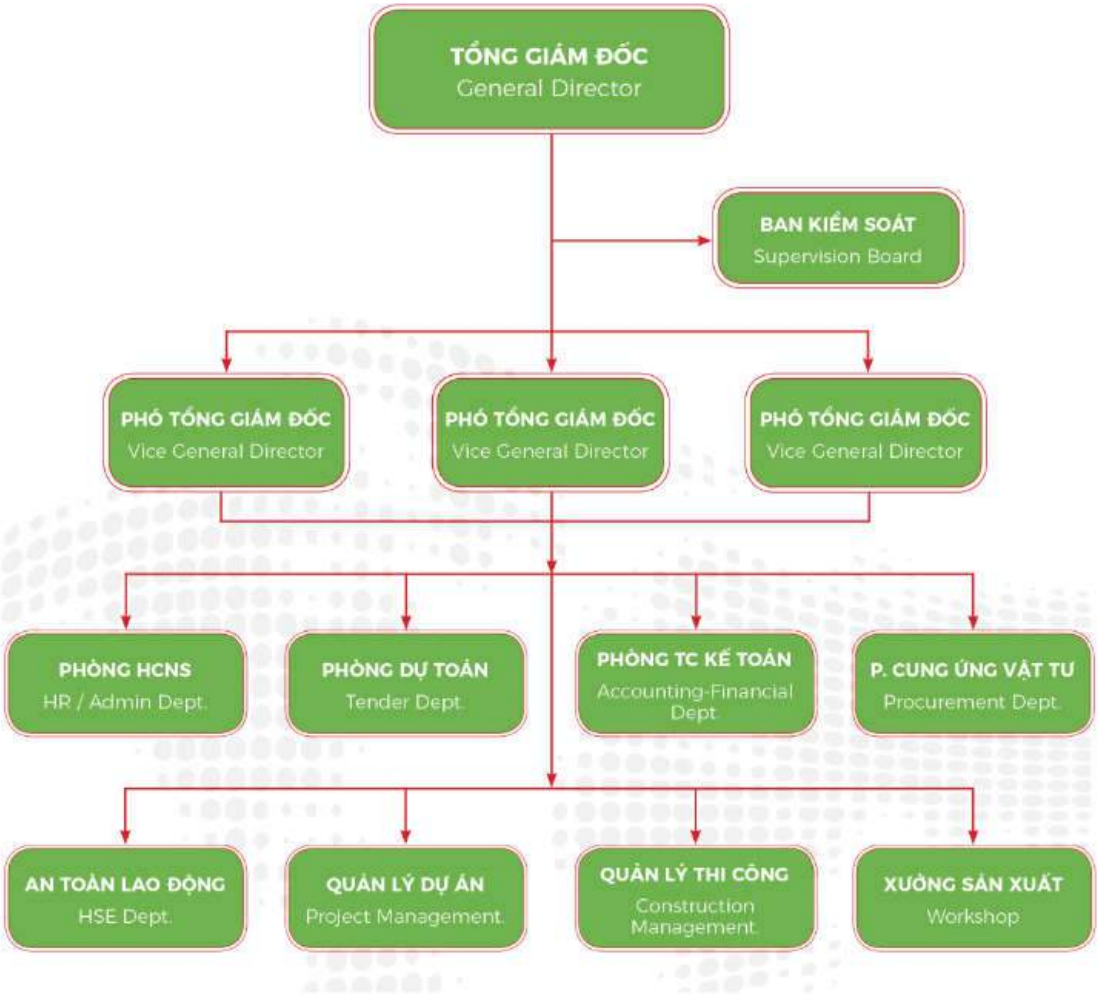

VAN KHANH INVESTMENT - TRADING AND CONSTRUCTION GROUP JSC
Head Office: O4 Quang Trung Street, Ward 11, Go Vap District, HCM City
Rep. Office: No. 68 Phu Long Bridge, Lai Thieu Ward, Thuan An City, Binh Duong
Email : info@vankhanhgroup.com - Tel. Rep. Office: (84.274) 399 0303
Website : www.vankhanhgroup.com - Tax code : 030 288 7564

# LIST OF KEY PERSONEL

| No. | Name | Position | Degree | Specialization | Experience |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Trinh Van Khanh | General Director | University | Electrical Engineer | 22 years |
| 2 | Ngo Thi Thanh Thuy | Vice General Director | University | Business Administration | 21 years |
| 3 | Do The Thinh | Vice General Director | University | Electrical Engineer | 18 years |
| 4 | Tran Van Thuan | Vice General Director | University | Electrical Engineer | 13 years |
| 5 | Nguyen Van Truong | Construction Director | University | Electrical Engineer | 16 years |
| 6 | Le Nguyen Phong | Safety Director | University | Electrical Engineer | 17 years |
| 7 | Trinh Dang Thoi | Technical Manager | University | Electrical Engineer | 16 years |
| 8 | Nguyen Thi Xuyen | Procurement Director | University | Bachelor of Economics | 11 years |
| 9 | Thai Thi Hong Lien | Financial Director | University | Bachelor of Economics | 19 years |
| 10 | Ngo Thi Hai Yen | Accounting Manager | University | Bachelor of Economics | 12 years |

# Some typical qualifications for construction

v

BỘ CÔNG AN

Số vào sổ: BDKTPCCC&CNCH-K26/31
Ngày: 08 / 11 / 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

Chứng nhận: TRỊNH VĂN KHANH
Sinh ngày: 08/06/1971
Đơn vị công tác: Công ty CP ĐT&TM XD Vân Khánh
Đã hoàn thành chương trình: Bồi dưỡng kiến thức PCCC và CNCH (theo Nghị định 79/2014/NĐ-CP)
Từ ngày: 05/03/2018
Đến ngày: 15/09/2018
Đạt loại: Trung bình khá

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2018
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Đại tá, TS Lê Quang Bốn

*Chữ ký của người được cấp chứng chỉ*

- Số CMND/Hộ chiếu: 036071002809
cấp ngày 17 / 02 / 2017 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam

**Chứng chỉ này có giá trị**

Từ ngày 21 tháng 12 năm 2018
Đến ngày 21 tháng 12 năm 2023

## CỤC TRƯỞNG
## CỤC CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH

- Cấp cho Ông/Bà: Trịnh Văn Khanh
- Ngày, tháng, năm sinh: 08/6/1971
- Địa chỉ thường trú: 254 Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện
- Được phép hành nghề tư vấn trong lĩnh vực PCCC:

1. Tư vấn thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;
2. Tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy;
3. Bồi dưỡng chỉ huy trưởng, tổ công về phòng cháy và chữa cháy.

*Hà Nội, ngày 21 / 12 / 2018*
CỤC TRƯỞNG

Thiếu tướng, [illegible]

VIỆN QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ESC VIỆT NAM
Management Training Institute ESC Viet Nam
----------***----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----------***----------

# CHỨNG NHẬN
## BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ
## CHỈ HUY TRƯỞNG CÔNG TRÌNH

Cấp cho Ông/Bà: NGUYỄN VĂN TRƯỜNG
Sinh ngày: 26/06/1982
Nguyên quán: Thừa Thiên Huế
Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ
**Chỉ huy trưởng công trình**
Từ ngày 15 tháng 06 đến ngày 19 tháng 06 năm 2017
Kết quả đạt loại: Giỏi

*Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2017*
GIÁM ĐỐC

VIỆN QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ESC VIỆT NAM - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP Q. HOÀNG MAI - TP. HÀ NỘI

LÊ TRẦN THẮNG

Số: 6113/17/CHTCTXD

## THÔNG TIN CÁ NHÂN

.....
Chữ ký của người
Được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN TRƯỜNG**
Ngày tháng năm sinh: **26/06/1982**
Số CMND (hoặc hộ chiếu) **281169179**
Cấp ngày: **08/10/2013** tại **CA Bình Dương**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học Dân lập Bình Dương**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Điện - Điện tử**

**Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:**

| STT | Lĩnh vực hành nghề | Hạng | Thời hạn |
|---|---|---|---|
| 1 | Giám sát lắp đặt thiết bị công trình, công nghệ | I | Từ 31/08/2018 đến 31/08/2023 |
| 2 | | | |
| 3 | | | |
| 4 | | | |
| 5 | | | |

*Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2018*
CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM - CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG

# THÔNG TIN CÁ NHÂN

.....
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Hồ Minh Dũng**
Ngày tháng năm sinh: **10/1/1987**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **040087001106**
Cấp ngày: **21/1/2020** tại **Cục cảnh sát**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học bách khoa Hà Nội**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư máy và thiết bị nhiệt, lạnh**

**Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:**

| STT | Lĩnh vực hành nghề | Hạng | Thời hạn |
|---|---|---|---|
| 1 | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình | I | từ 04/6/2020 đến 04/6/2025 |

*Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020*
**CỤC TRƯỞNG**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
BỘ XÂY DỰNG

**TS. Hoàng Quang Nhu**

# THÔNG TIN CÁ NHÂN

.....
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Lê Duy Khoa**
Ngày tháng năm sinh: **20/10/1988**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **060088000143**
Cấp ngày: **19/10/2018** tại **Cục cảnh sát**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học công nghiệp Tp.Hồ Chí Minh**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư công nghệ nhiệt - lạnh**

**Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:**

| STT | Lĩnh vực hành nghề | Hạng | Thời hạn |
|---|---|---|---|
| 1 | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình | I | từ 04/6/2020 đến 04/6/2025 |

*Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020*
**CỤC TRƯỞNG**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
BỘ XÂY DỰNG

**TS. Hoàng Quang Nhu**

# THÔNG TIN CÁ NHÂN

.....
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Trần Đình Trung**
Ngày tháng năm sinh: **13/3/1988**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **221216108**
Cấp ngày: **08/2/2006** tại **CA Phú Yên**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học mở Tp.Hồ Chí Minh**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư công nghiệp**

**Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:**

| STT | Lĩnh vực hành nghề | Hạng | Thời hạn |
|---|---|---|---|
| 1 | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình | I | từ 04/6/2020 đến 04/6/2025 |

*Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020*
**CỤC TRƯỞNG**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
BỘ XÂY DỰNG

**TS. Hoàng Quang Nhu**

# THÔNG TIN CÁ NHÂN

.....
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Ninh Văn Cương**
Ngày tháng năm sinh: **20/10/1982**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **272858285**
Cấp ngày: **08/10/2016** tại **CA Đồng Nai**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học thủy sản**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư công nghệ nhiệt, lạnh**

**Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:**

| STT | Lĩnh vực hành nghề | Hạng | Thời hạn |
|---|---|---|---|
| 1 | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình | I | từ 04/6/2020 đến 04/6/2025 |

*Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020*
**CỤC TRƯỞNG**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
BỘ XÂY DỰNG

**TS. Hoàng Quang Nhu**

CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH VÀ HUẤN LUYỆN
KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG TP.HCM

# CHỨNG NHẬN

Ông (Bà) : LÊ NGUYÊN PHONG

Năm sinh : 16/06/1981

Quê quán : TIỀN GIANG

Số CMND/Hộ chiếu : 311589818

Trình độ : ĐẠI HỌC

Chuyên ngành : ĐIỆN KHÍ HÓA & CUNG CẤP ĐIỆN

***Là Giảng viên được huấn luyện***
***An toàn lao động, vệ sinh lao động***

Giấy chứng nhận có thời hạn 5 năm kể từ ngày được cấp.

Số GCN: 273 /2015/GVHL

*TP.HCM,ngày 18 tháng 12 năm 2015*

**GIÁM ĐỐC**

TS. Nguyễn Ngọc Hải

**NỘI DUNG ĐƯỢC HUẤN LUYỆN**

Huấn luyện theo Quy định khoản 4 điều 5 - Thông tư 27/2013/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2013

# III. Construction experience

v

VAN KHANH INVESTMENT - TRADING AND CONSTRUCTION GROUP JSC
Head Office : 04 Quang Trung Street, Ward 11, Go Vap District, HCM City
Rep. Office : No. 68 Phu Long Bridge, Lai Thieu Ward, Thuan An City, Binh Duong
Email : info@vankhanhgroup.com - Tel. Rep. Office : (84.274) 399 0303
Website : www.vankhanhgroup.com - Tax code : 030 288 7564

# LIST OF SOME TYPICAL PROJECTS

| NO. | PROJECT NAME | LOCATION | INVESTOR 'S NAME | MAIN CONTRACTOR'S NAME | SCOPE OF WORK | VALUE OF CONTRACT ( VND ) | YEAR | ATTACHED CONTRACT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Vinpearl Village | Hon Tre, Nha Trang | Vingroup | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV system<br>Air conditioning<br>Water supply and drainage system<br>Fire protection system | **30,000,000,000** | 2020 | |
| 2 | Residential area and commercial support Khai Vy | No. 4 Dao Tri, Phu Thuan Ward, District 7, HCMC | Hung Thinh Group | Signed direct contracts with investor | Water supply and drainage system<br>Electrical system | **55,069,410,001** | 2020 | |
| 3 | Haidilao Hot Pot | Basement B1, Landmark Building 81 | Haidilao Hot Pot | GS Viet Nam | MEP System | **13,610,101,309** | 2020 | |
| 4 | Tan Hung Co Plastic Resin Factory | Lot C12, Duc Hoa Ha Plastic Industrial Cluster, Duc Hoa District, Long An Province | Tan Hung Co Trading Production Co.Ltd | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>Electric light system<br>Air conditioning system<br>Water supply and cooling system<br>Hot steam extraction system<br>Vacuum system<br>Dust extraction system<br>Pneumatic supply system<br>Water supply and drainage system | **22,171,454,800** | 2020 | |
| 5 | Upgrading Chiller System - Jabil Factory 1 | SHTP- District 9, Ho Chi Minh City | | Dinh Cao Company | Chiller system upgrade | **12,007,202,900** | 2020 | |
| 6 | Bien Sang Resort | Ho Tram, Phuoc Thuat Commune, Xuyen Moc District, Ba Ria-Vung Tau | Bien Sang Investment Co.Ltd, | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV System<br>Fire protection system<br>Air conditioning system<br>Water supply and drainage system | **20,940,126,900** | 2020 | |
| 7 | SKM Phase Factory | Binh Duong Province | | Tradeco Trade Construction Investment JSC | MEP System | **2,960,213,410** | 2020 | |

| NO. | PROJECT NAME | LOCATION | INVESTOR 'S NAME | MAIN CONTRACTOR'S NAME | SCOPE OF WORK | VALUE OF CONTRACT ( VND ) | YEAR | ATTACHED CONTRACT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 8 | Roeder Viet Nam Factory | Le Minh Xuan 3 Industrial Park, Binh Chanh District, HCMC | Roeders Viet Nam JSC | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV system<br>HVAC system | **4,473,849,820** | 2020 | |
| 9 | Infrastructure MEP MEP Aqua City A1a | Long Hung commune - Dong Nai | Novaland Group | Signed direct contracts with investor | Water supply and fire fighting systems<br>Electrical & ELV system | **16,028,516,900** | 2020 | |
| 10 | Yokohama factory | Vietnam Singapore Industrial Park (VSIP 1), Binh Hoa Ward, Thuan An Town, Binh Duong Province | Yokohama | Thien An Trading Construction Design Co., Ltd | Lighting system | **365,176,900** | 2019 | |
| 11 | Maintaining the fire protection system of Pepsico Hoc Mon Factory | Le Van Khuong, P. Thoi An, Q. 12, TP. HCM | Suntory PepsiCo Vietnam Beverage Company | | Maintenance of Fire protection system | **589,689,540** | 2019 | |
| 12 | RyuKyu factory | Dong Van III IZ, Ha Nam. | | Thien An Trading Construction Design Co., Ltd | Electrical system<br>Air conditioning system | **4,608,948,080** | 2019 | |
| 13 | Vincom Megamall Smart City | Hanoi | Vingroup | Signed direct contracts with investor | ELV system<br>Air conditioning system<br>Fire protection system<br>Water supply and drainage system | **85,053,546,305** | 2019 | |
| 14 | Vinhomes Ocean Park S17 | Hanoi | Vingroup | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV system<br>Air conditioning system<br>Fire protection system<br>Water supply and drainage system | **52,178,604,892** | 2019 | |
| | Tay Ninh No. 4 Station | Ba Den, Tay Ninh | Sungroup | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV system<br>Air conditioning and ventilation system<br>Fire protection system | **12,142,546,899** | 2019 | |
| 16 | Basement Lot II.4- Vinhomes Grand Park | Vinhomes Grand Park, District 9 | Vingroup | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV system<br>Air conditioning and ventilation system<br>Fire protection system | **33,713,781,729** | 2019 | |
| 17 | Tay Ninh No. 2 Station | Ba Den mountain peak-Tay Ninh | Sungroup | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV system<br>Air conditioning and ventilation system<br>Fire protection system<br>Water supply and drainage system | **12,000,000,000** | 2019 | |

| NO. | PROJECT NAME | LOCATION | INVESTOR 'S NAME | MAIN CONTRACTOR'S NAME | SCOPE OF WORK | VALUE OF CONTRACT ( VND ) | YEAR | ATTACHED CONTRACT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 18 | Expanding production line of MITSUBISHI Vietnam factory | 243 Truong Son, An Binh, Thu Duc, Ho Chi Minh | Mitsubishi Motors Vietnam | Signed direct contracts with investor | MEP system<br>Civil system | **8,989,629,000** | 2019 | |
| 19 | Detmold Factory | Mapple Tree IP, Thu Dau Mot, Binh Duong | Detmold Packaging Vietnam Co., Ltd | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV system<br>Air conditioning and ventilation system<br>Fire protection system<br>Water supply and drainage system<br>Compressed air | **19,964,915,088** | 2019 | X |
| 20 | Jabil Factory | High Tech Park, District 9 HCM | Jabil Vietnam Co., Ltd | Climax Consultant Construction Co., Ltd | Electrical system<br>Water supply and drainage system<br>Fire protection system | **47,278,247,640** | 2018 | X |
| 21 | MEP Infrastructure- Sun Premier Village Primavera | Phu Quoc | Sungroup | Signed direct contracts with investor | Low voltage system<br>Water supply and drainage system<br>Infrastructure fire fighting system | **30,407,004,244** | 2018 | |
| 22 | Hoan Cau Building, Ben Tre | 140 Hung Vuong, Ward 3, Tp. Ben tre | Anh Quoc Saigon Co., Ltd | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV system<br>Water supply and drainage system<br>Air conditioning and ventilation system<br>LPG supply system<br>Building management system | **53,071,000,000** | 2018 | |
| 23 | Kem Nghia Factory | Tan Phu Trung Industrial Park, Cu Chi District | | Tradeco Trading Construction Investment Corporation | Electrical system<br>ELV system<br>Fire protection system<br>Air conditioning and ventilation system<br>Water supply and drainage system<br>The auxiliary systems | **32,010,000,000** | 2018 | |
| 24 | Marubeni Lumber Factory Quy Nhon | Qui Nhon City, Binh Dinh | | Vietnam Vietnam Total Design and Construction | Electrical system<br>ELV system<br>Air conditioning and ventilation system<br>Compressed air system<br>Water supply and drainage system | **2,741,200,000** | 2018 | |
| 25 | Irex Factory | Road No. 1A, Phu My I Industrial Zone, Ba Ria - Vung Tau | Irex Energy Joint Stock Company | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV system<br>Compressed air<br>Fire Fighting System | **7,865,000,000** | 2017 | X |

| NO. | PROJECT NAME | LOCATION | INVESTOR 'S NAME | MAIN CONTRACTOR'S NAME | SCOPE OF WORK | VALUE OF CONTRACT ( VND ) | YEAR | ATTACHED CONTRACT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 26 | Royal Hotel Nha Trang | No 11 Quan Tran, Loc Tho ward, Nha Trang city, Khanh Hoa | An Binh Co., Ltd | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV system<br>Air conditioning system<br>Fire fighting system<br>Water supply and drainage system | **39,650,600,000** | 2017 | |
| 27 | Thien Long Factory B1, B2, B3 | Lot 6-8-10-12, Street No. 3, Tan Tao Industrial Park, Binh Tan District, HCMC | Thien Long Group Corporation | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>Air conditioning system<br>Compressed air system | **13,035,000,000** | 2017 | X |
| 28 | Chanh Duong Factory | Block B-2-CN My Phuoc Industrial Park Road 15 1, Ben Cat Town, Binh Duong Province | Cheng Yang Paper Mill Co., Ltd | Tradeco Trading Construction Investment Corporation | Fire fighting system | **62,205,000,000** | 2017 | X |
| 29 | Land mark 4 - Vinhome cetral Park Tan Cang | 208 Nguyen Huu Canh Street, Ward 22, Binh Thanh District, HCMC | Vingroup | Signed direct contracts with investor | Electrical system<br>ELV system<br>Trungking & cable tray systems<br>Air conditioning systems and ventilation<br>Drainage system<br>Fire protection system | **124,488,304,271** | 2016 | X |
| 30 | Syngenta Factory | 16 St. 3A, Bien Hoa 2 Industrial Zone, Bien Hoa City, Dong Nai Province | Syngenta Viet Nam Co., Ltd | Signed direct contracts with investor | Renovations item electrical systems production line according to fire protection standards | **6,463,644,000** | 2015 | |

# HỢP ĐỒNG

**Số: 22.02/2019/HĐTC/DETMOLD-VANKHANH**

**DỰ ÁN CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG CƠ ĐIỆN**

**GIỮA**

**CÔNG TY TNHH BAO BÌ DETMOLD VIỆT NAM**

**VÀ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH**

## II. CÁC BÊN KÝ HỢP ĐỒNG:

**1. Bên giao thầu (gọi tắt là bên A)**

- Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH DETMOLD PACKAGING VIỆT NAM**
- Địa chỉ trụ sở : Số 9 đường số 4, KCN VSIP I, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương
- Người đại diện : **SULLIVAN THOMAS FRANK**
- Chức vụ: : Tổng Giám Đốc
- Điện thoại : +84 02743765068 Fax: +84 274 3765071
- Mã số thuế : 3701820302

**2. Bên nhận thầu (gọi tắt là Bên B)**

- Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH**
- Địa chỉ trụ sở : O4 Quang Trung, Phường 11, Quận Gị Vấp, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Người đại diện: **NGÔ THỊ THANH THỦY**
- Chức vu : Tổng Giám Đốc
- Điện thoại : +84 028.3996.67
- Tài khoản số : 19121529058279 Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) Chi Nhánh Thắng Lợi.
- Mã số thuế : 0302887564

*Hôm nay ngày tháng năm, hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với những điều khoản sau:*

**Điều 1: Nội dung công việc và sản phẩm của hợp đồng:**

Bên A giao Bên B nhận thực hiện các công việc "***Cung cấp và lắp đặt hệ thống cơ điện Nhà máy sản xuất bao bì DETMOLD Việt Nam tại số 10, đường Tiên Phong, Khu Công Nghệ Cao Maple Tree, tỉnh Bình Dương***". Nội dung công việc thể hiện trong Phụ lục 1 (phạm vi công việc và hồ sơ thiết kế) và trở thành một phần không thể tách rời của hợp đồng;

Gói thầu theo hình thức Hợp đồng trọn gói.

**Điều 2: Khối lượng -Chất lượng- Yêu cầu kỹ thuật:**

**Khối lượng:**

Là toàn bộ khối lượng theo hồ sơ mời thầu bao gồm bảng vẽ, chi tiết bảng dự toán trúng thầu và các biên bản thỏa thuận của Hợp đồng này. Bên B chịu trách nhiệm cung cấp vật tư, nhân lực và thi công toàn bộ công việc của Hợp đồng.

**Chất lượng:**

Bên B bảo đảm thi công theo đúng bảng vẽ thiết kế thi công được Bên A phê duyệt; bảo đảm sự bền vững và chính xác của các kết cấu xây dựng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam.

**Vật tư:**

- Vật tư đưa vào công trình phải đảm bảo đúng chủng loại, chất lượng qui định trong hồ sơ thiết kế được duyệt.
- Vật tư đưa vào công trình có chứng chỉ chất lượng theo yêu cầu và có sự phê duyệt của Bên A.

- Các mẫu vật liệu theo qui định phải được thí nghiệm phải được thí nghiệm tại Phòng Thí Nghiệm có chứng nhận hợp chuẩn, có uy tín. Chi phí thí nghiệm vật tư nguyên liệu do bên B chịu.
- Bên A có quyền yêu cầu Bên B đưa ra khỏi công trường các thiết bị, vật tư không phù hợp với Hợp đồng. Bên B phải thanh toán chi phí cho yêu cầu này.
- Bên B chịu chi phí cho việc loại bỏ khỏi công trường các vật liêu thải từ việc phá dở, đào bới và các vật liệu dư thừa khác thuộc phạm vi công việc của Bên B theo Hợp đồng này (có thể là tự nhiên hay nhân tạo)

**Điều 3: Thời gian và tiến độ thực hiện:**

3.1 Thời gian thi công tại công trường theo tiến độ chung của công trình (không bao gồm thời gian nghỉ Lễ, Tết) qui định tại Phụ Lục 1 của Hợp đồng bắt đầu từ ngày nhận bàn giao mặt bằng hoặc Hợp đồng này được ký kết tùy trường hợp nào đến trước nhưng không trễ hơn ngày cụ thể theo hai giai đoạn sau:

**Giai đoạn 1**: Hoàn thành phần Thô trong vòng 76 ngày kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng từ Bên A, bao gồm tất cả công việc cung cấp & lắp đặt (gồm test, chạy thử và nghiệm thu) những hệ thống, thiết bị cần thiết cho việc di dời máy (không bao gồm những thiết bị hiện hữu mà nhà máy đang sử dụng, ví dụ: đèn 1.2m, đèn highbay, máy lạnh, bồn & bơm sáp, máy nén khí, chiller, AHU, boiler…

**Giai đoạn 2**: phần Hoàn thiện dự án hoàn thành theo tiến độ di dời máy chi tiết của từng thiết bị hay cụm thiết bị hiện hữu và sẽ được các bên thống nhất cụ thể khi triển khai công việc tại công trình): bao gồm hoàn thiện tất cả việc di dời và lắp đặt (gồm test, chạy thử và nghiệm thu) những thiết bị hiện hữu mà nhà máy đang sử dụng, ví dụ: đèn 1.2m, đèn highbay, máy lạnh, bồn & bơm sáp, máy nén khí, chiller, AHU, boiler… và phù hợp theo kế hoạch di dời máy

3.2 Ngày hoàn thành được hiểu là ngày Bên B hoàn thành và bàn giao Bên A theo thời gian qui định tại 3.1

3.3 Tiến độ thi công xây dựng: Bên B sẽ trình cho Bên A tiến độ thi công chi tiết bao gồm (1) trình tự thực hiện công việc của Bên B/ biểu đồ nhân lực và thời gian thi công dự tính cho mỗi giai đoạn chính của công trình; (2) thời gian kiểm tra, kiểm định; (3) các báo cáo bổ trợ khác: mô tả chung về phương pháp áp dụng cho các giai đoạn chính; (4) sự ước tính hợp lý về nhân lực, thiết bị …

**Điều 4: Điều kiện nghiệm thu và bàn giao:**

**4.1 Điều kiện nghiệm thu:**

- Bên A tuân theo các quy định về quản lý chất lượng công trình;
- Bên A sẽ thực hiện nghiệm thu từng công việc xây dựng; từng bộ phận công trình xây dựng, giai đoạn thi công xây dựng; từng hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng đưa vào sử dụng. Đối với các bộ phận bị che khuất của công trình phải được nghiệm thu và vẽ bản vẽ hoàn công trước khi tiến hành các công việc tiếp theo;
- Bên A chỉ nghiệm thu khi đối tượng nghiệm thu đã hoàn thành và có đủ hồ sơ theo quy định;
- Công trình chỉ được nghiệm thu đưa vào sử dụng khi đảm bảo đúng yêu cầu thiết kế, đảm bảo chất lượng và đạt các tiêu chuẩn theo quy định trong Phụ Lục 1 và Điều 2 của Hợp đồng này.

- Việc nghiệm thu của Bên A cũng không loại trừ trách nhiệm của Bên B đối với chất lượng của các công việc thi công trừ trường hợp không do lỗi của Bên B mà chất lượng của công trình bị ảnh hưởng sau khi đã nghiệm thu (do sự kiện bất khả kháng, do lỗi của nhà thầu khác, lỗi của Bên A...).
- Trong các trường hợp nêu tại mục này, chi phí khắc phục sẽ do các bên thỏa thuận.
- Trong quá trình thi công, các đợt nghiệm thu giai đoạn được tiến hành không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận văn bản nghiệm thu của Bên B.

**4.2 Điều kiện để bàn giao đưa vào sử dụng:**

- Đảm bảo các yêu cầu về nguyên tắc, nội dung và trình tự bàn giao công trình đã xây dựng xong đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật về xây dựng v Luật Việt Nam;
- Bảo đảm tính thẩm mỹ, an toàn trong vận hành, khai thác khi công trình đưa vào sử dụng.
- Đáp ứng tất cả qui định an toàn của Bên A trong quá trình thi công và sau khi nghiệm thu.
- Việc nghiệm thu, bàn giao công trình xây dựng phải thành lập một ban kiểm tra, thành phần gồm đại diện của hai bên và được xác nhận thông báo trước khi tiến hành nghiệm thu 01 ngày làm việc.

**Điều 5: Bảo hành công trình:**

**5.1** Bên B có trách nhiệm thực hiện bảo hành công trình sau khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng. Nội dung bảo hành công trình bao gồm khắc phục, sửa chữa những khiếm khuyết của công trình hoặc sử dụng không bình thường do lỗi của Bên B;

**5.2** Thời hạn bảo hành công trình: 12 tháng được tính từ ngày Bên B nghiệm thu và bàn giao công trình cho Bên A.

**5.3** Trong thời gian bảo hành công trình, bằng chi phí của mình Bên B phải sửa chữa mọi sai sót, khiếm khuyết do lỗi của Bên B hoặc lỗi thiết bị do Bên B cung cấp và lắp đặt trong quá trình thi công công trình. Việc sửa chữa phải được bắt đầu trong vòng 48 giờ sau khi nhận được yêu cầu của Bên A. Tùy tính chất hư hỏng, Bên B phải khắc phục sự cố bảo hành trong khoảng thời gian hợp lý do Bên A yêu cầu. Vi phạm thời gian nêu trên, Bên A có quyền thuê một nhà thầu khác thực hiện công việc này và Bên B chịu trách nhiệm hoàn trả toàn bộ chi phí cho việc sửa chữa như vậy trong thời hạn không quá 3 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên A, nếu quá hạn trên Bên B không thanh tóan, Bên A có quyền yêu cầu giải ngân số tiền tương ứng tại ngân hàng phát hành thư bảo lãnh bảo hành.

Trong trường hợp Hợp đồng chấm dứt trước thời hạn vì bất kỳ lý do gì, Bên B vẫn phải có trách nhiệm bảo hành cho phần công việc mình đã thực hiện sau khi được Bên A nghiệm thu bàn giao và thanh toán theo đúng qui định của Hợp đồng này và pháp luật nước sở tại.

**Điều 6: Giá trị hợp đồng:**

- Giá trước thuế: **19,964,915,088 VNĐ**;
- 0% thuế VAT do Bên A hoạt động trong Khu Chế Xuất.
- Tổng giá trị hợp đồng: **19,964,915,088 VNĐ.**
- Bằng chữ: *Mười chín tỷ, chín trăm sáu mươi bốn triệu, chín trăm mười lăm nghìn không trăm tám mươi tám Việt Nam đồng*
- Tổng giá trị của Hợp đồng không thay đổi trong quá trình thi công và là giá trị của Bên A thanh toán cho Bên B. Bên B xác nhận đơn giá dự thầu là đơn giá trọn gói cho vật tư, nhân công và chi phí quản lý.

Bên B đồng ý nhanh chóng trả lại toàn bộ tài liệu hữu hình lưu trữ, chứa đựng các Thông tin Mật của Bên A mà Bên B được cung cấp và hoặc có thể có được trong suốt quá trình thực hiện Hợp đồng này ngay khi có yêu cầu của Bên A hoặc khi chấm dứt Hợp đồng này, tùy điều kiện nào đến sớm hơn và Bên B sẽ bồi thường tất cả thiệt hại mà Bên A phải gánh chịu do việc chiếm giữ và/hoặc sử dụng và/hoặc tiết lộ các Thông tin Mật của Bên A.

20.3 Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

20.4 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký kết với thời hạn 12 tháng hoặc cho đến khi các bên hoàn thành nghĩa vụ của mình tùy trường hợp nào đến trước và thời hạn này có thể được gia hạn thêm theo thỏa thuận giữa các bên.

20.5 Các phụ lục và bản sửa đổi kèm theo Hợp đồng này (nếu có) là một bộ phận không thể tách rời Hợp đồng.

20.6 Bên B theo đây cam kết rằng Bên B sẽ không đề nghị, thanh toán, hoặc đưa ra bất kể trực tiếp hay gián tiếp, bất kỳ khoản hoa hồng, giảm giá, thù lao, lợi nhuận, quà tặng, bất kỳ ưu đãi hoặc thuận lợi nào từ Bên B cho Bên A, người đại diện có thẩm quyền, người lao động của Bên A mà những người này đại diện cho Bên A trong việc thương lượng, ký kết và thực hiện Hợp đồng này (bao gồm cả những người có quan hệ gia đình, quan cá nhân mật thiết với những người này) nhằm để xúc tiến, ký kết, thực hiện Hợp đồng này. Quy định này không áp dụng đối với hàng mẫu được cung cấp cho Bên A nhằm mục đích giới thiệu sản phẩm hoặc kiểm tra.Nếu Bên A có lý do để tin rằng một vi phạm đối với bất kỳ cam kết nào về điều khoản này đã xảy ra hoặc có thể xảy ra, Bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng này và yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

20.7 Hai bên xác nhận thiện chí, và bảo đảm có phê duyệt thẩm quyền nội bộ để có thẩm quyền pháp lý để ký kết Hợp đồng này. Hai bên đồng thời cam kết tuân thủ thực hiện đúng điều khoản Hợp đồng với nỗ lực cao nhất.

20.8 Không có bất kỳ bản sửa đổi nào của Hợp đồng này có hiệu lực hoặc có ràng buộc đối với Hai bên trừ trường hợp có sự chấp thuận trước bằng văn bản và được ký bởi đại diện có thẩm quyền của hai bên.

20.9 Hợp đồng này được lập thành 04 bản song ngữ (Tiếng Anh và Tiếng Việt) có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản. Trường hợp có khác biệt giữa hai ngôn ngữ, bản Tiếng Việt được ưu tiên sử dụng làm căn cứ pháp lý.

| ĐẠI DIỆN BÊN A | ĐẠI DIỆN BÊN B |
|---|---|
| CÔNG TY TNHH DETMOLD PACKAGING VIỆT NAM | CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VẠN KHÁNH |
| Thomas Sullivan | PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC<br>Ngô Thị Thanh Thủy |

# HỢP ĐỒNG THẦU PHỤ

(Số 02/DCC-VK/JBFIT2-201812-01)

CHO

THI CÔNG HOÀN THIỆN SÀN SẢN XUẤT TẦNG 2 VÀ KHU PHỤ TRỢ DỰ ÁN NHÀ MÁY JABIL VIỆT NAM

GIỮA

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐỈNH CAO

VÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH

Hợp đồng thầu phụ này (sau đây gọi là "Hợp đồng thầu phụ") được thực hiện và ký kết vào ngày 19 tháng 12 năm 2018 giữa CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐỈNH CAO có trụ sở đăng ký tại 330/28 Quốc Lộ 1A, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam (sau đây được gọi là "DCC") và Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại & Xây dựng Vân Khánh có trụ sở đăng ký tại , TP HCM (sau đây gọi là "Nhà thầu phụ").

DCC và Nhà thầu phụ sau đây được gọi chung là "**Các Bên**" hoặc được gọi riêng là "**Bên**".

BỞI VÌ:

XÉT RẰNG, Công ty TNHH Jabil Việt Nam (sau đây được gọi là "Chủ đầu tư"), được thành lập theo pháp luật của Việt Nam, có mong muốn xây dựng Nhà máy Jabil Việt Nam (sau đây được gọi là "Dự án") sẽ được xây dựng tại Việt Nam, và đã ký hợp đồng với DCC cho việc thực hiện thiết kế kỹ thuật, thiết kế chi tiết, mua sắm thiết bị vật tư và thi công các công việc được yêu cầu để hình thành nên Dự án;

Và XÉT RẰNG, DCC mong muốn Nhà thầu phụ thực hiện công việc, dịch vụ (sau đây gọi là "Công trình") cần thiết để xây dựng các hạng mục của Dự án với các điều khoản và điều kiện đặt ra ở đây;

Và XÉT RẰNG, Nhà thầu phụ có tất cả các giấy phép và giấy chứng nhận cần thiết để thực hiện Công trình, đội ngũ nhân viên có trình độ và kinh nghiệm, tất cả các nguồn nhân lực cần thiết và chuyên môn để thực hiện Công việc một cách thỏa đáng và kịp thời và sẵn sàng thực hiện các Công việc đó theo các điều khoản và điều kiện quy định tại đây;

Và XÉT RẰNG, trong việc xem xét các khoản thanh toán được thực hiện bởi DCC cho nhà thầu phụ như đề cập ở đây, nhà thầu phụ cam kết với DCC thực hiện, hoàn thành và đảm bảo cho công việc và dịch vụ phù hợp trong tất cả các khía cạnh với các điều khoản và điều kiện đặt ra ở đây;

Và XÉT RẰNG, DCC cam kết thanh toán cho nhà thầu trong việc xem xét việc thực hiện, hoàn thành và đảm bảo của công việc và các dịch vụ giá trị của Hợp đồng thầu phụ vào những thời điểm và theo phương thức quy định của các điều khoản và điều kiện đặt ra ở đây;

Vì vậy, các Bên thỏa thuận như sau:

1.6 CÁC TIÊU ĐỀ

Các tiêu đề được sử dụng trong Hợp đồng thầu phụ không có ý nghĩa hình thành phần của nội dung theo sau nó hoặc không được dùng để xem xét việc diễn giải hoặc thi công bên trong điều khoản đó.

1.7 ĐIỀU CHỈNH HỢP ĐỒNG THẦU PHỤ

Bất cứ sự điều chỉnh nào đối với Hợp đồng thầu phụ mà DCC và Nhà thầu phụ đồng ý bằng văn bản sẽ hình thành một phần của Hợp đồng thầu phụ.

1.8 SỰ TUÂN THEO

a) Ở đây Nhà thầu phụ xác nhận rằng Nhà thầu phụ có tất cả các giấy phép, giấy chứng nhận, giấy ủy quyền và giấy đăng ký ("Giấy phép") phù hợp cần thiết để thực hiện các nghĩa vụ pháp lý của Nhà thầu phụ theo Hợp đồng thầu phụ này và sẽ duy trì các giấy phép đó trong suốt thời gian hiệu lực Hợp đồng thầu phụ;

b) Ở đây Nhà thầu phụ cũng xác nhận rằng Nhà thầu phụ sẽ tuân theo đúng tất cả pháp luật và các quy định để hoàn thành Dự án.

## ĐIỀU 2. PHẠM VI CÔNG VIỆC VÀ PHẠM VI CUNG CẤP

Nhà thầu phụ phải thực hiện và cung cấp tất cả các công việc, dịch vụ, thiết bị và vật tư được quy định tại PHỤ LỤC 1 kèm theo đây và thực hiện tất cả các nghĩa vụ khác theo yêu cầu của các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng thầu phụ và chịu trách nhiệm thực hiện và cung cấp tất cả những thứ đã không được bao gồm trong PHỤ LỤC 1 kèm theo đây nhưng là hợp lý có thể được suy ra (theo việc áp dụng các thông lệ kỹ thuật và thi công quốc tế) là cần thiết cho sự hoàn thành các công việc, ngoại trừ những điều mà DCC đã cam kết rõ ràng trong Hợp đồng thầu phụ này DCC sẽ thực hiện hoặc cung cấp. Để tránh sự nghi ngờ, phạm vi công việc và phạm vi cung cấp đính kèm Hợp đồng thầu phụ sẽ bao gồm bất kỳ các hạng mục và/ hoặc công việc phát sinh do Nhà thầu phụ thực hiện nhằm mục đích hoàn thành các công việc theo yêu cầu hợp lý của DCC và các công việc có liên quan đến sự sửa lỗi bất kỳ hạng mục/ công việc nào trước khi hoặc trong suốt giai đoạn bảo hành.

## ĐIỀU 3. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG THẦU PHỤ - THANH TOÁN CHO NHÀ THẦU PHỤ

3.1 GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG THẦU PHỤ

Khi xem xét công việc được thực hiện bởi Nhà thầu phụ theo Hợp đồng thầu phụ, DCC sẽ phải thanh toán cho Nhà thầu phụ một khoản tiền trọn gói là:

**47.278.247.640 VNĐ**

***(Bằng chữ: Bốn mươi bảy tỷ, hai trăm bảy mươi tám triệu, hai trăm bốn mươi bảy ngàn, sáu trăm bốn mươi đồng)***

Giá Hợp đồng thầu phụ được xác nhận tại ĐIỀU KHOẢN này là giá trị cố định và bao gồm tất cả khoản thanh toán cho việc hoàn thành các công việc và thực hiện các nghĩa

## ĐIỀU 16. NGÀY HIỆU LỰC

Hợp đồng thầu phụ này sẽ có hiệu lực kể từ ngày và năm đầu tiên được đề cập trong Hợp đồng thầu phụ này (gọi tắt là "Ngày hiệu lực") và sẽ thay thế cho tất cả các thông tin liên lạc, đàm phán và thỏa thuận (dù là bằng văn bản hay bằng miệng) của các Bên liên quan đến Hợp đồng thầu phụ được thực hiện trước Ngày hiệu lực.

Trong sự chứng kiến ở đây, DCC và Nhà thầu phụ đã tạo nên Hợp đồng thầu phụ này được thực hiện bởi đại diện theo pháp luật kể từ Ngày hiệu lực.

NHÀ THẦU CHÍNH: **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐỈNH CAO**

Chữ ký

Tên và chức danh: **TRẦN VĂN HIẾU**

Giám Đốc

NHÀ THẦU PHỤ: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH**

Chữ ký

Tên và chức danh: **NGÔ THỊ THANH THỦY**

Tổng Giám Đốc

VAN KHANH Investment - Trading & Contruction Corp.
Add. : O4 Quang Trung Street, Ward 11, Go Vap Dist., HCM City
Tel. : (028).3996 9675 - Fax: (028). 35.897.009 - Tax code: 0302887564
Email: info@vankhanhco.com - Website: www.vankhanhco.com

# QUOTATION

| | | | |
|---|---|---|---|
| From | : Van Khanh Investment - Trading & Construction Corp | To | : DINH CAO CONSULTANT CONSTRUCTION Co.,LTD |
| Sender | : Nguyen Huu Hop / Email : hop.nguyenhuu@vankhanhco.com | Attn | : Mr Long |
| Tel | : M : 0962 672 068 / 84. 8. 39.969.675 Ext 304 | Tel | : 098 349 9966 |
| Project | : Jabill Factory | Email | : phamlong82@gmail.com |
| Item | : Supply and install MEP system | Validity | : 10 days from issue/ revise |
| Address | : Sai Gon Hitech Park- District 9-Ho Chi Minh City | Issued date | : December 6, 2018 |
| No: | : Rev 00 | Revised date | : |

We would like to submit our best offer to you as per your inquiries including the following items:

| Items | Description | Unit | Q'ty | Unit (VND) | Amount (VND) |
|---|---|---|---|---|---|
| I | PRELIMINARY AND MANAGEMENT WORK | Lot | 1 | Including | Including |
| II | BUILDING WORKS | Lot | 1 | By other | By other |
| III | ELECTRICAL WORKS | | | | 21.488.461.269 |
| 1 | Electrical System | Lot | 1 | 20.428.592.979 | 20.428.592.979 |
| 2 | MV System | Lot | 1 | 1.059.868.290 | 1.059.868.290 |
| IV | SANIRATY & PLUMBING SYSTEM | Lot | 1 | 2.930.353.197 | 2.930.353.197 |
| V | FIRE PROTECTION SYSTEMM | Lot | 1 | By other | By other |
| VI | MACHENICAL WORKS | | | | 22.859.433.174 |
| 1 | BMS System | Lot | 1 | 2.044.956.375 | 2.044.956.375 |
| 2 | Compressor System | Lot | 1 | 1.034.009.201 | 1.034.009.201 |
| 3 | Vacum System | Lot | 1 | 695.571.105 | 695.571.105 |
| 4 | ACMV System | Lot | 1 | 12.161.155.818 | 12.161.155.818 |
| 5 | Chiller and Cooling System | Lot | 1 | 6.923.740.676 | 6.923.740.676 |
| VII | LIFT SERVICES | Lot | 1 | By other | By other |
| VIII | KITCHEN WORK | Lot | 1 | By other | By other |
| | TOTAL: | | | | 47.278.247.640 |
| | TAX VAT (10%): | | | | 4.727.824.764 |
| | GRAND TOTAL ( INCLUDING VAT): | | | | 52.006.072.404 |

**Remark**

1.Quotation follow BOQ and will be adjusted when there is a change from the owner.

2.The time of construction: according to the progress of construction.

3.Payment method: after agreement.

*Client's Approval*

Trần Văn Hiếu

Van Khanh Investment - Trading & Construction Corp.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Thị Thanh Thủy

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHECKED

# HỢP ĐỒNG

**Số: 158.09/2017/HĐTC/.....-VK**

| | |
|---|---|
| **Công trình:** | **TỔ HỢP NHÀ MÁY SẢN XUẤT THIẾT BỊ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO CÔNG NGHỆ CAO** |
| **Hạng mục :** | **HỆ THỐNG ĐIỆN** |
| **Địa điểm :** | **ĐƯỜNG SỐ 1A, KCN PHÚ MỸ 1, HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU** |

- *Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*
- *Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng;*
- *Căn cứ nhu cầu và năng lực của Các Bên,*

Hôm nay, ngày 20 tháng 11 năm **2017,** tại văn phòng Công ty CP Đầu tư – Thương mại & Xây dựng Vân Khánh các bên gồm:

**1. Bên A** : **CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG IREX**
Đại diện : Ông **NGUYỄN DƯƠNG TUẤN** Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Địa chỉ : 47 Lê Văn Thịnh, khu phố 5, phường Bình Trưng Đông, quận 2, TP.HCM.
Điện thoại : (84.28) 6255 8091 – 6255 8092 Fax: (84.28) 6255 8093
Mã số thuế : 0311974661
Số tài khoản : 319.10.00.00.19965
Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) - CN Phú Mỹ Hưng

**Và:**

**2. Bên B: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH**
Đại diện bởi : Bà **NGÔ THỊ THANH THỦY** Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc
Địa chỉ : O4, đường Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, Tp.HCM.
(Theo giấy ủy quyền số 08.01/2017/UQ-VK ngày 10/01/2017 của Tổng Giám Đốc)
Điện thoại : 028 39969675 Fax: 028 35897009
Mã số thuế : 0302887564
Số tài khoản : 1361 00000 273 27 tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Bình Thạnh.

**Điều 5 - Giá trị hợp đồng:**

5.1 Giá trị của hợp đồng tạm tính: **7.865.000.000 VNĐ** – Giá trị đã bao gồm thuế VAT 10%.
*(Bằng chữ: Bảy tỷ, tám trăm sáu mươi lăm triệu đồng.)*

5.2 Loại hợp đồng: thực tế.

5.3 Hình thức nghiệm thu: Theo thực tế thi công tại công trình. Tùy vào khối lượng công việc thực tế thực hiện mà tổng giá trị hợp đồng có thể thay đổi, Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo khối lượng nghiệm thu thực tế thi công tại công trình.

5.4 Bên B sẽ thực hiện những công việc phát sinh theo yêu cầu của bên A.

5.5 Với các khối lượng phát sinh, đơn giá thanh toán là đơn giá dựa trên đơn giá xác định theo bảng báo giá đính kèm. Nếu khối lượng công việc phát sinh không có trong đơn giá thầu thì hai bên sẽ thảo luận và chọn ra đơn giá hợp lý.

5.6 Tổng giá trị công trình sẽ điều chỉnh tăng hay giảm phụ thuộc vào các phần việc phát sinh và thời gian cần thiết để thực hiện phát sinh đó.

**Điều 6 – Tạm ứng, Thanh toán**

**Đợt 1:** Sau khi ký hợp đồng, bên A tạm ứng cho bên B **30%** giá trị tạm tính hợp đồng sau thuế, tương ứng với số tiền: **2.359.500.000 đồng** *(Bằng chữ: Hai tỷ, ba trăm năm mươi chín triệu, năm trăm nghìn đồng).* Số tiền tạm ứng sẽ được khấu trừ theo tỉ lệ 50% tính từ đợt thanh toán đầu tiên.

Bên A sẽ thanh toán khoản tiền tạm ứng cho bên B trong vòng 7 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày bên B trình cho bên A đầy đủ Hồ sơ tạm ứng bao gồm:

+ Giấy đề nghị tạm ứng;

+ Chứng thư bảo lãnh tạm ứng, chứng thư bảo lãnh tạm ứng là loại không điều kiện và phải được Bên A chấp thuận;

+ Chứng thư bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Chứng thư Bảo lãnh thực hiện hợp đồng giá trị 10% giá trị hợp đồng. Chứng thư bảo lãnh là loại không điều kiện phải được Bên A chấp thuận, có hiệu lực đến khi Bên B đã thực hiện xong công việc, nếu công trình bị gia hạn vì lỗi từ Bên B thì Bên B phải gia hạn đảm bảo thực hiện hợp đồng cho đến khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã sửa chữa xong.

- **Đợt 2:** Sau khi Bên B thi công đào đất, đi ống âm, thang cáp và thi công cáp điện đạt 50% khối lượng công việc trở lên và các công tác khác đã được thực hiện tại công trình, thì hai bên sẽ tiến hành nghiệm thu lần 1, Bên A thanh toán cho Bên B 70% giá trị được nghiệm thu lần 1 trong vòng 07 - 10 ngày kể từ ngày nghiệm thu và kế toán Bên A nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ. Khoản thanh toán này đã bao gồm việc khấu trừ 50% phần tạm

điện và có thẩm quyền của Bên A được phép vào công trường tại bất kỳ thời điểm nào và bất kỳ địa điểm nào trong phạm vi công trường;

- Sửa chữa các sai sót của Công trình (nếu do lỗi của bên B gây ra) trong thời gian thi công và trong thời hạn bảo hành theo yêu cầu của Bên A;
- Chịu chi phí sử dụng điện, nước trong quá trình thực hiện thi công.
- Bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Bên A nếu chậm tiến độ mà không do lỗi của Bên A.
- Nếu xảy ra bất kỳ tai nạn lao động nghiêm trọng nào (gây thương tật vĩnh viễn với mức độ xếp hạng cao nhất hoặc tử vong) do lỗi của Bên B, ngoài việc phải chịu hoàn toàn trách nhiệm pháp lý và chi phí bồi thường theo quy định, Bên B còn phải chịu phạt thêm 50.000.000 VNĐ (Năm mươi triệu đồng) cho mỗi người/tai nạn như vậy. Số tiền phạt này sẽ được Bên A chuyển cho người bị nạn.

**Điều 20 - Vi phạm hợp đồng**

- Căn cứ vào bảng tiến độ chi tiết do bên B lập, nếu Bên B vi phạm về tiến độ thực hiện hợp đồng mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc không do lỗi của Bên A gây ra, Bên B sẽ chịu phạt 0,1% giá trị của hợp đồng cho mỗi tuần chậm tiến độ nhưng không được chậm quá 30 ngày; Nếu bên B chậm tiến độ sang ngày thứ 31, bên B sẽ bị phạt 10% giá trị hợp đồng và chịu mọi chi phí khắc phục những ảnh hưởng, tổn thất do việc chậm tiến độ gây ra.
- Tổng các mức phạt không được vượt quá 12% giá trị hợp đồng.

**Điều 21 - Bảo hành**

21.1 Bên B có trách nhiệm thực hiện bảo hành công trình sau khi bàn giao cho bên A.

21.2 Thời hạn bảo hành:

- Đối với vật tư, thiết bị do Bên B cung cấp: Thời hạn bảo hành theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất.
- Đối với công tác lắp đặt của Bên B: Bảo hành 12 tháng.

21.3 Phạm vi bảo hành công trình bao gồm việc khắc phục, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết hoặc khi công trình vận hành, sử dụng không bình thường do lỗi của bên B trong quá trình thi công gây ra; Bên B không có trách nhiệm bảo hành đối với những vật tư, thiết bị, hạng mục công việc mà Bên B không cung cấp và lắp đặt.

21.4 Thời gian bắt đầu tiến hành sửa chữa không quá 2 (hai) ngày kể từ khi Bên A có thông báo bằng văn bản. Nếu Bên B không sửa chữa, Bên A sẽ tự sửa chữa hoặc mời bên thứ ba sửa chữa, mọi kinh phí và thiệt hại sẽ được Bên A khấu trừ trong khoản tiền bảo lãnh bảo hành của Ngân hàng bên B.

**Điều 22 – Điều khoản chung:**

22.1 Hai Bên cùng cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trong bản Hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, hai Bên có trách nhiệm thông báo kịp thời cho nhau được biết để cùng nhau thương lượng và giải quyết trên tinh thần hợp tác.

22.2 Trong trường hợp hai Bên không tự thương lượng và giải quyết tranh chấp được thì vụ việc sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh. Án phí và các chi phí giải quyết tranh chấp sẽ do bên thua kiện thanh toán.

22.3 Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng sẽ được coi là thông tin Mật và các bên không được phép tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào khác mà chưa được sự chấp thuận của bên kia, trừ trường hợp có Yêu cầu của Toà án có thẩm quyền hoặc quyết định hành chính từ cơ quan chức năng;

22.4 Hợp đồng làm thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 (hai) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản;

22.5 Hiệu lực của Hợp đồng: Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

| ĐẠI DIỆN BÊN A | ĐẠI DIỆN BÊN B |
|---|---|
| NGUYỄN DƯƠNG TUẤN | NGÔ THỊ THANH THỦY |

Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại & Xây dựng **VÂN KHÁNH**

**ĐC** : O4 Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, TP. HCM
**ĐT** : 39.969.675 - **Fax:** 35.897.009 - **MST:** 0302887564
**Email** : vankhanhco@hcm.vnn.vn - **Website:** www.vankhanhco.com

TÜVRheinland CERT ISO 9001

# BẢNG BÁO GIÁ

| | | | |
|---|---|---|---|
| **Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại & Xây dựng VÂN KHÁNH** | | Kính gửi | **CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG IREX** |
| Người gửi | Nguyen Huu Hop / Email : hop.nguyenhuu@vankhanhco.com | Người nhận | Ms Mỹ Nhung |
| Tel | M : 0962.675.068 / +84. 08.39.969.675 : Ext 312 | Tel | (+84) 122 6789 084 |
| Công trình | **Nhà máy Irex- Khu Xưởng IREX** | Email | nhungtm@solarbk.vn |
| Hạng mục | Cung cấp và lắp đặt hệ thống MEP | Hiệu lực | 15 ngày kể từ ngày phát hành/ hiệu chỉnh |
| Địa chỉ | KCN Phú Mỹ I - Bà Rịa-Vũng Tàu | Phát hành | Ngày 09 tháng 08 năm 2017 |
| Số báo giá | Rev12 | Hiệu chỉnh | Ngày 24 tháng 10 năm 2017 |

**Chúng tôi gửi tới Quý Công ty bảng báo giá theo yêu cầu như sau:**

| Stt | Diễn giải | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá ( VND ) | Thành tiền ( VND ) | Ghi Chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| I | **HẠNG MỤC MEP** | | | | | |
| 1 | Hệ thống điện động lực ngoài nhà xưởng và tủ MSB | Hệ | 1 | 3,923,032,400 | 3,923,032,400 | |
| 2 | Hệ thống điện động lực trong nhà xưởng | Hệ | 1 | 1,652,500,400 | 1,652,500,400 | |
| 3 | Hệ thống điện nhẹ | Hệ | 1 | *Chưa bao gồm* | *Chưa bao gồm* | |
| 4 | Hệ thống khí nén | Hệ | 1 | 1,433,286,300 | 1,433,286,300 | |
| 5 | Hệ thống phòng cháy chữa cháy | Hệ | 1 | *Chưa bao gồm* | *Chưa bao gồm* | |
| II | **CHI PHÍ KHÁC** | **Hệ** | **1** | **350,441,000** | **350,441,000** | |
| 1 | Chi phí quản lý và vận chuyển | Hệ | 1 | | *Bao gồm* | |
| 2 | Chi phí dây & tủ điện tạm phục vụ thi công | Hệ | 1 | | *Bao gồm* | |
| 3 | Chi phí thuê nhà ở cho công nhân | Hệ | 1 | | *Bao gồm* | |
| 4 | Bản vẽ thi công, hoàn công | Hệ | 1 | | *Bao gồm* | |
| 5 | Chi phí văn phòng tạm phục vụ thi công | Hệ | 1 | | *Bao gồm* | |
| 6 | An toàn lao động và vệ sinh công trình | Hệ | 1 | | *Bao gồm* | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | TỔNG CỘNG | | | | 7,359,260,100 | |
| | GIẢM GIÁ 2.5% : | | | | 183,981,503 | |
| | TỔNG SAU GIẢM GIÁ LẦN 1 : | | | | 7,175,278,598 | |
| | GIẢM GIÁ ĐẶC BIỆT : | | | | 25,278,598 | |
| | TỔNG SAU GIẢM GIÁ : | | | | 7,150,000,000 | |
| | THUẾ VAT (10%): | | | | 715,000,000 | |
| | TỔNG CỘNG ( Bao gồm VAT) : | | | | 7,865,000,000 | |

***Ghi chú :***

1. Báo giá sẽ được báo theo thiết kế của Nhà thầu và điều chỉnh khi có sự thay đổi từ phía chủ đầu tư, nghiệm thu theo khối lượng thực tế
2. Thời gian thi công : Cập nhật sau
3. Phương thức thanh toán : Thỏa thuận sau
4. Những hạng mục không có trong báo giá được xem như phát sinh & sẽ được thực hiện khi có sự xác nhận của chủ đầu tư

**DUYỆT CỦA KHÁCH HÀNG**

**Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại & Xây dựng VÂN KHÁNH**

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Thị Thanh Thủy

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 05 năm 2017*

# HỢP ĐỒNG THI CÔNG
# XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

*Số: 70.05/2017/TL-VK*

**HẠNG MỤC:** **GÓI THẦU THI CÔNG HỆ THỐNG M&E**

**DỰ ÁN:** **XÂY DỰNG MỚI KHU B1, B2, B3**

**ĐỊA ĐIỂM:** **LÔ 6-8-10-12 ĐƯỜNG SỐ 3, KCN TÂN TẠO, Q.BÌNH TÂN, TP.HCM**

GIỮA

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG**

VÀ

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH**

## PHẦN 1 - CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc Hội khóa XIII.

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc Hội khóa XIII.

Căn cứ vào nhu cầu và năng lực của hai bên.

## PHẦN 2 - CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

Hôm nay, ngày 15 tháng 05 năm 2019 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**1. Chủ đầu tư (Bên A):**

- Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG**
- Đại diện : Ông Nguyễn Đình Tâm
- Chức vụ : Tổng Giám Đốc Điều Hành.
- Địa chỉ : Lô 6-8-10-12 đường số 3, KCN Tân Tạo, Q. Bình Tân, TP.HCM
- Điện thoại : 3750 5555
- Mã số thuế : 0301464830

Và bên kia là:

**2. Nhà thầu (Bên B):**

- Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH**
- Đại diện : Bà Ngô Thị Thanh Thủy
- Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc
- Địa chỉ : O4 Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 08.39969675
- Mã số thuế : 0302887564
- Tài khoản số : 99999 453 9999 tại Ngân hàng Bưu Điện Liên Việt – Chi nhánh Tân Bình

Hai Bên cùng thống nhất ký hợp đồng thi công xây dựng của gói thầu **Thi công hệ thống M&E** thuộc dự án **Xây dựng mới Khu B1, B2, B3** như sau:

**Điều 1. Các định nghĩa và diễn giải**

Trong hợp đồng này các từ và cụm từ được hiểu như sau:

7.4. Khắc phục tiến độ chậm trễ:

Khi tiến độ đã bị chậm hơn so với tiến độ thi công như các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng của công việc đó mà không phải do những nguyên nhân đã nêu trong Khoản 7.3 [Gia hạn thời gian hoàn thành], khi đó Bên A yêu cầu Bên B trình một bản tiến độ thi công được sửa đổi để thực hiện tiến độ hoàn thành, trong thời gian yêu cầu. Nếu việc chậm trễ của một công đoạn làm ảnh hưởng đến toàn bộ tiến độ thực hiện hợp đồng, Bên B phải chịu phạt theo quy định tại Điều 19 [Phạt vi phạm Hợp đồng].

**Điều 8. Giá Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán**

8.1. Giá Hợp đồng:

+ Tổng giá trị Hợp đồng (chưa bao gồm thuế VAT) : 11,850,000,000 đồng
+ Thuế VAT 10% : 1,185,000,000 đồng
+ **Tổng giá trị Hợp đồng (bao gồm thuế VAT) : 13,035,000,000 đồng**

**(Bằng chữ: Mười ba tỷ, không trăm ba mươi lăm triệu đồng chẵn)**

Hợp đồng này là Hợp đồng trọn gói.

Chi tiết giá Hợp đồng được nêu trong Phụ lục 1,2,3,4,5.

Giá Hợp đồng trên đã bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện công việc theo Hợp đồng, đến bản quyền, lợi nhuận của Bên B và tất cả các loại thuế liên quan đến công việc theo quy định của pháp luật.

Giá Hợp đồng chỉ được điều chỉnh theo quy định tại Điều 9 [Điều chỉnh giá Hợp đồng].

8.2. Tạm ứng:

Hợp đồng này không áp dụng tạm ứng hợp đồng.

8.3. Thanh toán:

Việc thanh toán được chia làm 03 lần:

- Đợt 1: Bên A thanh toán cho Bên B giá trị hợp đồng trong vòng 10 (mười) ngày sau khi Bên B tập kết cáp nguồn động lực đến công trình, đào đất đặt ống và kéo cáp động lực đạt

- Đợt 2: Bên A thanh toán cho Bên B giá trị hợp đồng trong vòng 10 (mười) ngày sau khi Bên B đưa toàn bộ tủ điện đến công trình, lắp đặt đạt các tủ điện tại công trình (chưa bao gồm đấu nối và vận hành) và lắp đặt trunking, ty treo giá đỡ ống đồng cho hệ thống lạnh đạt

b) Hợp đồng có hiệu lực là cơ sở để giải quyết tranh chấp giữa các bên. Các tranh chấp phát sinh ngoài Hợp đồng sẽ được giải quyết trên cơ sở các quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 23. Điều khoản chung:**

23.1. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã quy định trong Hợp đồng này.

23.2. Hợp đồng này bao gồm 30 trang, và phụ lục đính kèm được lập thành 06 bản bằng tiếng Việt, Bên A giữ 03 bản, Bên B giữ 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

| | |
|---|---|
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |
| TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH | PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC |
| Nguyễn Đình Tâm | Ngô Thị Thanh Thúy |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do - Hạnh Phúc

---

*Số HĐ : 290.12.../161219PCCC*

# HỢP ĐỒNG NHẬN THẦU CÔNG TRÌNH

**TÊN CÔNG TRÌNH** : **Dự án giấy carton cao cấp công suất 442.8 ngàn tấn/năm tại Công Ty TNHH Xưởng Giấy Chánh Dương . Công trình PCCC giai đoạn A.**

**ĐỊA ĐIỂM** : **Lô số B-2-CN, đường D15, KCN Mỹ Phước, Phường Mỹ Phước, Thị Xã Bến Cát ,Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.**

*Công trình này áp dụng phương thức đấu thầu "Định giá cạnh tranh" do bên A xây dựng căn cứ các quy định về Luật Xây dựng, Luật PCCC, Chế định Hợp đồng của Luật pháp Việt Nam nhằm mục đích xác định rõ nội dung công trình và trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ của Hai Bên kết hợp với các văn bản, quy định liên quan của địa phương sở tại và tình hình thực tế Công trình này. Thông qua thương lượng, đàm phán, Hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng này.*

*Hôm này, ngày 18 tháng 12 năm 2016,đại diện hai bên ký kết hợp đồng nhận thầu gồm:*

**Bên A: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI TRADECO:**

Người đại diện : **Nguyễn Hữu Phát** Chức vụ: Phó tổng giám đốc

Địa chỉ : 28 Đường Hồ Văn Huê, P.9, Quận Phú Nhuận, T.p Hồ Chí Minh

Văn phòng đại diện : 14 Lam Sơn, phường 6, quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (84)-8-35100808 Fax : (84)-8-35100606

Mã số thuế : **0309930716**

Tài khoản : 310 10 000 833 560 (VND) tại Ngân hàng Ngân Hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

**BÊN B ): CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG VÂN KHÁNH:**

Địa Chỉ : O4 Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, TP HCM, Việt Nam

Đại diện : **Ngô Thị Thanh Thủy** Chức vụ: Phó tổng giám đốc

Điện thoại : 083.996.9675 Fax: 083.589.7009

Tài khoản : 99999 453 9999 mở tại Ngân hàng Bưu điện Liên Việt - CN Tân Bình

Mã số thuế : **0302887564**

Sau khi thỏa thuận, hai bên đồng ý ký hợp đồng với các điều khoản sau:

**ĐIỀU I : NỘI DUNG CÔNG VIỆC:**

Bên A sẽ giao cho bên B xây dựng "**Công trình PCCC giai đoạn A trong dự án giấy Carton cao cấp công suất 440.28 ngàn tấn/năm tại Công Ty TNHH Xưởng Giấy Chánh Dương**", nội dung công việc như sau:

Phụ lục 1 kèm theo hợp đồng: Biên bản thỏa thuận kĩ thuật của Công trình PCCC giai đoạn A trong dự án carton cao cấp công suất 442.8 ngàn tấn/ năm công ty TNHH xưởng giấy Chánh Dương

Phụ lục 2 kèm theo hợp đồng: Bản vẽ mặt bằng PCCC bên ngoài *(lắp lộ ra ngoài)*, và biểu vật liệu;

Phụ lục 3 kèm theo hợp đồng: Thống nhất cách làm móng và đài tháp vòi rồng phun nước PCCC tập đoàn Cửu Long – Phụ lục này thuộc Bên A.

Phụ lục 4 kèm theo hợp đồng: Biểu tổng hợp danh sách nhãn hiệu vật liệu công trình PCCC

Hợp đồng này có 76 bộ bản vẽ , tổng cổng 147 trang , cu thể xem Phụ lục 5 kèm theo hợp đồng: bảng liệt kê bản vẽ Công trình PCCC giai đoạn A *(mục lục tổng)*;

Bên B cam kết : các quy cách và nhãn hiệu của sản phẩn bên B thi công áp dụng phải thỏa mãn nội dung công trình của bên A giao cho bên B, Nếu danh sách báo giá của bên B không phù hợp với yêu cầu của bên A, bên B phải thực hiện theo yêu cầu của bên A, đồng thời bên A không bổ sung chi phí nào khác cho bên B; Những quy cách và nhãn hiệu của sản phẩm chưa có yêu cầu trong nội dung công trình đã nêu ở trên do bên A bàn giao, thì chấp hành theo danh sách báo giá của bên B *(phụ lục 6 kèm theo hợp đồng)*, bên B phải bảo đảm sản phẩm cung cấp và công nghệ thi công trong thời gian thi công phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành của nhà nước Việt Nam.

Địa điểm thi công: Lô số B-2-CN, đường D15, KCN Mỹ Phước, Phường Mỹ Phước, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**ĐIỀU II: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG:**

Theo tất cả nội dung công trình bên A giao cho bên B, bên B bảo đảm báo giá theo đúng các nội dung và yêu cầu về công trình này của bên A, hai bên sau khi trao đổi thương lượng, cùng nhau xác nhận **tổng giá trị hợp đồng tạm tính** *(bao gồm VAT10%)* là: **62.205.000.000 đ** *(Sáu mươi hai tỷ, hai trăm lẻ năm triệu đồng)*.

Tổng giá trị hợp đồng trên nêu chỉ được áp dụng làm cơ sở thanh toán tạm ứng và phạt tiền vi phạm hợp đồng, giá trị này không làm căn cứ để quyết toán sau cùng.

Hợp đồng này sẽ tính toán theo phụ lục 6 kèm theo hợp đồng: Bảng liệt kê đơn giá khối lượng Công trình PCCC giai đoạn A trong dự án giấy carton cao cấp công suất 442.8 ngàn tấn/năm tại Công Ty TNHH Xưởng Giấy Chánh Dương *(đơn giá trong bảng liệt kê nêu trên chưa bao gồm thuế VAT)*, khối lượng công trình trong bảng chỉ là khối lượng tham khảo, số lượng cụ thể sẽ căn cứ lượng thực tế thi công làm chuẩn, trong bảng khối lượng có thể hiện nhưng chưa thực hiện trong thi công thực tế thì sẽ không được quyết toán.

2.2: Nội dung công việc của hợp đồng này đã bao gồm các chi phí phát sinh trong quá trình thi công như: chi phí về thiết bị máy móc, vật tư, nhân công, điện nước *(Bên A cung cấp nguồn điện và nước cho bên B, bên B tự chuẩn bị các thiết bị như ống nước, dây điện... để sử dụng điện và nước từ nguồn do bên A cung cấp, phí điện nước do Bên B trả bằng tiền mặt cho kế toán của Bên A căn cứ vào thông báo sử dụng điện nước có xác nhận của hai bên theo đơn giá thị trường trong tháng, hoặc Bên A trừ vào khoản tiền công trình trong tiến độ đợt này)*, chất lượng công trình, công tác nghiệm thu (*bao gồm thông qua nghiệm thu của Cục PCCC và nhận*

Công Ty TNHH Xưởng Giấy Chánh Dương]

9.5: Hai bên bảo đảm thực hiện các điều khoản trong hợp đồng, trong thời gian thực thi hợp đồng, nếu có khó khăn trở ngại, hai bên cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác hai bên cùng có lợi.

9.6 Trong quá trình thực hiện hợp đồng mà xảy ra tranh chấp, hai bên nên tự giải quyết. Khi bên B có ý kiến khiếu nại đối với bên A, phải tuân theo văn bản kèm theo hợp đồng 《Chỉ dẫn xử lý khiếu nại với Công Ty TNHH Xưởng Giấy Chánh Dương》, và thông báo cho bên A bằng phương thức gửi văn bản hay e-mail, nếu không bên A sẽ không chấp nhận. Nếu hai bên không muốn thỏa thuận hoặc thỏa thuận không thành công thì có thể đưa ra tòa án có thẩm quyền tại TP Hồ Chí Minh để giải quyết toàn bộ chi phí do bên có lỗi chịu.

9.7: Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký, hợp đồng này được lập thành 04 (Bốn) bản, bên A giữ 02 (Hai) bản, bên B giữ 02 (hai) bản, có giá trị như nhau về mặt pháp lý.

Đại diện Bên A (ký tên đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI TRADECO

P.TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HỮU PHÁT

Đại diện Bên B (ký tên đóng dấu)

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG VÂN KHÁNH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Thị Thanh Thủy

NDPAPER

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

# HỢP ĐỒNG

**Số: 1808/2016/HĐ/MEL4/BĐSVH - VAN KHANH**

**Công trình:** **Vinhomes Central Park**

**Hang Mục:** **Thực hiện gói thầu số 03 "Cung cấp và lắp đặt hệ thống điện, nước, điều hòa không khí, phòng cháy chữa cháy trong nhà; hệ thống Internet, điện thoại, tivi, mạng LAN từ cos +0,00 trở lên của tòa Lanmark 4**

**Địa điểm:** **720 A Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh**

- *Căn cứ các văn bản pháp luật liên quan của nước CHXHCN Việt Nam;*
- *Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.*

*Hôm nay, ngày 18 tháng 08 năm 2016, chúng tôi gồm có:*

**1. Bên giao thầu** : **CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VÀ QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN VINHOMES**
Đại diện : **Bà DƯƠNG HỒNG ANH**
Chức vụ : Giám đốc hành chính
(Theo GUQ số 06/2016/GUQ-TGĐ-VINHOMES MANAGEMENT JSC ngày 11/05/2016)
Địa chỉ : Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP. Hà Nội
Tài khoản : 1231.0000.563.766
Ngân hàng : BIDV – Chi nhánh Quang Trung
Mã số thuế : 0106734191
Điện thoại : 04. 3974. 9999
*(Sau đây gọi tắt là "Bên A hoặc Chủ Đầu Tư")*

**2. Bên nhận thầu** : **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI – XÂY DỰNG VÂN KHÁNH**
Đại diện : **Bà NGÔ THỊ THANH THỦY**
Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc
(Theo GUQ số 001/07/14-UQ/VK ngày 07/07/2014 của Tổng Giám Đốc)
Địa chỉ : O4 Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại : 08-39 969 675 Fax: (08) 35 897 009
Tài khoản : 22019939
Ngân hàng : TMCP Á Châu (ACB) – Chi nhánh Gò Vấp
Mã số thuế : 0302887564
*(Sau đây gọi tắt là "Bên B hoặc Nhà Thầu")*

*Hai bên đồng ý ký kết Hợp Đồng này với các nội dung sau:*

## ĐIỀU 1. THÀNH PHẦN, NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

1.1 **Thanh phần của Hợp Đồng:**
Bao gồm các các tài liệu sau đây được ban hành từng thời điểm, là các bộ phận không thể

(a) được quyền ra vào tất cả các nơi trên công trường và các địa điểm lưu giữ nguyên vật liệu khác để kiểm tra nguyên vật liệu, và

(b) trong quá trình sản xuất, gia công, chế tạo và xây dựng (ở trên công trường, hay ở nơi khác), được quyền kiểm tra, kiểm định, đo lường, thử các loại vật liệu, tay nghề và kiểm tra tiến trình chế tạo thiết bị, sản xuất và gia công vật liệu

Bên B tạo mọi điều kiện cho người của Bên A tiến hành các hoạt động này, bao gồm cả việc cho phép ra vào, cung cấp các phương tiện, các giấy phép và thiết bị an toàn. Những hoạt động này không làm giảm đi bất cứ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào của Bên B.

Bên B phải thông báo cho Tư vấn giám sát mỗi khi một công việc nào đó đã xong, trước khi được phủ lấp, hoặc không còn nhìn thấy, hoặc đóng gói để lưu kho hoặc vận chuyển.

(vi) Bên B phải cung cấp các máy móc, trợ giúp, tài liệu và các thông tin khác, điện, thiết bị, nhiên liệu, vật dụng, dụng cụ, người lao động, vật liệu và nhân viên có trình độ và kinh nghiệm cần thiết để tiến hành những kiểm định cụ thể một cách hiệu quả. Bên B phải thống nhất với Tư vấn giám sát về thời gian, địa điểm tiến hành kiểm định cụ thể của thiết bị, vật liệu và các hạng mục công trình khác. Nếu kiểm định cho thấy thiết bị, vật liệu hoặc tay nghề được kiểm định không phù hợp với Hợp Đồng thì các chi phí cho việc thay thế sẽ do Nhà thầu chịu. Bên B phải gửi ngay cho Bên A các báo cáo có xác nhận của Tư vấn giám sát về các cuộc kiểm định.

(vii) Nếu như kết quả của cuộc kiểm tra, giám sát, đo đạc hay thử nghiệm cho thấy có những lỗi của thiết bị, vật liệu, thiết kế hoặc tay nghề không phù hợp với Hợp Đồng, Bên A có thể từ chối các thiết bị, vật liệu, thiết kế hoặc nhân lực bằng cách thông báo cho Bên B. Bên B phải sửa chữa sai sót ngay lập tức và đảm bảo cho các sai sót đó được xử lý cho phù hợp với Hợp Đồng. Nếu Bên A yêu cầu là thiết bị, vật liệu, thiết kế hay tay nghề cần được kiểm định lại, các cuộc kiểm định sẽ được tiến hành lại theo đúng những trình tự và điều kiện đã làm trước đó. Nếu như việc từ chối và kiểm định lại dẫn đến những chi phí thêm cho Bên A thì Bên B sẽ phải chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí này cho Bên A.

(viii) Mặc dù đã có những cuộc kiểm định trước đó, Tư vấn giám sát vẫn có thể hướng dẫn Bên B tiến hành:

(a) đưa ra khỏi công trường hoặc thay thế các thiết bị, vật liệu không phù hợp với Hợp Đồng,

(b) dỡ bỏ và tiến hành lại công việc nếu không phù hợp với Hợp Đồng, và

(c) tiến hành gấp công việc để đảm bảo an toàn công trình hoặc do một tai nạn, sự kiện không lường trước hoặc nguyên nhân khác.

Bên B phải tuân thủ những hướng dẫn của Tư vấn giám sát trong khoảng thời gian thích hợp được xác định trong chỉ dẫn hoặc phải tiến hành ngay nếu vấn đề mang tính cấp bách. Nếu Bên B không tuân theo hướng dẫn, Bên A sẽ có quyền thuê và trả chi phí cho bên khác tiến hành các công việc và Bên B sẽ phải trả toàn bộ chi phí.

(ix) Trừ phi có quy định khác theo yêu cầu của Bên A, Bên B sẽ phải chịu các chi phí cho:

(a) các vật liệu lấy từ bên ngoài công trường, và

(b) việc loại bỏ khỏi công trường các vật liệu thải từ việc phá dỡ, đào bới và các vật liệu dư thừa khác (có thể là tự nhiên hay nhân tạo) trừ trường hợp có bãi thải trên công trường như được nêu cụ thể trong Hợp Đồng.

1.3 **Giá trị Hợp Đồng:**

Giá trị Hợp Đồng sau thuế: **124.488.304.271 VNĐ**

*(Bằng chữ: Một trăm hai mươi bốn tỷ, bốn trăm tám mươi tám triệu, ba trăm linh bốn nghìn, hai trăm bảy mươi mốt đồng).*

Loại Hợp Đồng: Hợp Đồng theo đơn giá cố định, chi tiết tại Phụ Lục A đính kèm Hợp Đồng này.

Giá trị Hợp Đồng trên đã bao gồm các chi phí, bao gồm nhưng không giới hạn: chi phí vật tư, nhân công (gồm cả tiền bảo hiểm xã hội, y tế, thuế thu nhập (nếu có)), máy móc thiết bị thi

phí hành chính, chi phí luật sư và các chi phí khác để xử lý các vấn đề liên quan đến hành vi Hối Lộ của Bên B.

## ĐIỀU 11. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Bất kỳ tranh chấp nào giữa các Bên liên quan đến Hợp Đồng này trước tiên phải được giải quyết trên cơ sở thương lượng hòa giải. Trong trường hợp không thể giải quyết được qua thương lượng hòa giải, một trong Các Bên sẽ đưa vụ việc đến Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo pháp luật hiện hành.

## ĐIỀU 12. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

12.1 Bên B cam kết và đồng ý rằng, Bên A có quyền chuyển nhượng, chuyển giao các quyền/nghĩa vụ theo Hợp Đồng này cho bên thứ ba, hoặc trong trường hợp Bên A tổ chức lại doanh nghiệp, bao gồm sáp nhập vào một công ty khác hoặc được chia, hoặc tách hoặc được chuyển đổi, dù là trong quá trình thực hiện công việc hoặc trong thời hạn bảo hành, với điều kiện là việc chuyển nhượng, chuyển giao các quyền/nghĩa vụ đó không gây thiệt hại đến quyền và lợi ích của Bên B theo Hợp Đồng này.

12.2 Bên B có trách nhiệm bảo mật tất cả các thông tin, tài liệu liên quan đến công việc của Hợp Đồng, bao gồm nhưng không giới hạn ở, phạm vi công việc, các sản phẩm/ hàng hóa, đơn giá, thông tin tài chính, thông tin thị trường của Bên A, mọi thông tin liên quan mà Bên B biết được trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này và các thỏa thuận khác (nếu có) (**"Thông tin Bảo mật"**) và sẽ không phát tán, tiết lộ hoặc trao đổi hoặc dẫn chiếu tới bất kỳ Thông tin Bảo mật nào hoặc dịch chuyển tài liệu chứa đựng bất kỳ Thông tin Bảo mật nào từ Bên A cho bất kỳ nhà thầu nào khác của Bên A hoặc bên thứ ba khác, trừ trường hợp được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên A

12.3 Các Bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp Đồng này, mọi trường hợp sửa đổi bổ sung phải được hai bên thỏa thuận và ký kết bằng Phụ lục Hợp Đồng.

12.4 Hợp Đồng được điều chỉnh và giải thích bởi pháp luật Việt Nam. Hợp Đồng này được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02 (hai) bản. Bên B giữ 02 (hai) bản.

12.5 Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

| ĐẠI DIỆN BÊN A | ĐẠI DIỆN BÊN B |
|---|---|
| CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VÀ QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN VINHOMES<br>MSDN: 0106734191 | M.S.D.N: 0302887564 - C.T.N.H.H<br>CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG VĂN KHÁNH<br>Q.GÒ VẤP - TP. HỒ CHÍ MINH |
| Dương Hồng Anh | PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC<br>Ngô Thị Thanh Thủy |

**PHỤ LỤC A**
**BẢNG DỰ TOÁN/BÁO GIÁ**

**(Kèm theo Hợp Đồng số: 1808/2016/HĐ/MEL4/BĐSVH - VAN KHANH)**

| STT/ ITEM | NỘI DUNG CÔNG VIỆC DESCRIPTION | THÀNH TIỀN (VNĐ) | GHI CHÚ REMARK |
|---|---|---|---|
| 1 | NHỮNG ĐIỀU KIỆN CHUNG VÀ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ<br>GENERAL REQUIREMENTS AND PRELIMINARIES | 5.389.104.081,00 | |
| 2 | HỆ THỐNG ĐIỆN<br>ELECTRICAL SYSTEM | 19.617.674.828 | |
| 3 | HỆ THỐNG ĐIỆN NHẸ<br>ELV SYSTEM | 6.367.590.292 | |
| 4 | HỆ THỐNG THANG MÁNG CÁP ĐIỆN NHẸ | 1.096.638.274 | |
| 5 | HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ VÀ THÔNG GIÓ<br>HVAC SYSTEM | 42.306.354.178 | |
| 6 | HỆ THỐNG CẤP THOÁT NƯỚC<br>PLUMPING AND SANITARY SYSTEM | 25.195.278.711 | |
| 7 | HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY<br>FIRE SUPPRESSION SYSTEM | 13.198.545.337 | |
| 8 | CHI PHÍ TIỆN ÍCH CHI TRẢ CHO NHÀ THẦU CHÍNH | Đã bao gồm | |
| | **TỔNG CỘNG(CHƯA BAO GỒM 10% VAT)**<br>**TOTAL (EXCLUDED 10% VAT)** | **113.171.185.701** | |
| | **VAT(10%)** | **11.317.118.570** | |
| | **TỔNG CỘNG( BAO GỒM 10% VAT)**<br>**TOTAL (INCLUDED 10% VAT)** | **124.488.304.271** | |

M.S.D.N: 0302587564 - C.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG VĂN KHANH
Q.GÒ VẤP - TP.HỒ CHÍ MINH
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Trần Thanh Thủy

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---

*TP.HCM , ngày 15 tháng 12 năm 2017*

**BIÊN BẢN SỐ: VIN/NT/NTCV.HTSD/VHCP-LM4/M&E**

# NGHIỆM THU HOÀN THÀNH HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH ĐỂ ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

**Công trình: VINHOMES CENTRAL PARK – TÒA NHÀ LANDMARK 4**

**Hạng mục: Thực hiện gói thầu số 3 " Cung cấp và lắp đặt hệ thống điện, nước, điều hòa không khí, phòng cháy chữa cháy trong nhà, hệ thống internet, điện thoại, tivi, mạng LAN từ cos +0,00 trở lên tòa nhà Landmark 4"**

**Địa điểm xây dựng: 720A Đường Điện Biên Phủ, P. 22, Quận Bình Thạnh, TP. HCM**

**1. Đối tượng nghiệm thu: HỆ THỐNG CƠ ĐIỆN.**

**2. Thành phần tham gia nghiệm thu:**

- **Đại diện Chủ đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VÀ QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN VINHOMES**

Ông/Bà: Nguyễn Thục Hiền — Chức vụ: Phó TGĐ

Ông/Bà: Vũ Quốc Bình — Chức vụ: GĐ Ban

Ông/Bà:..... Chức vụ .....

- **Đại diện TVGS: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG VINCOM**

Ông/Bà: Phạm Văn Khương — Chức vụ: CTCT

Ông/Bà: Nguyễn Văn Tú — Chức vụ: Trưởng nhóm M&E

Ông/Bà:..... Chức vụ:.....

- **Đại diện nhà thầu thi công: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH -**

Ông/Bà: Ngô Thị Thanh Thủy — Chức vụ: Phó TGĐ

Ông/Bà: Trần Đình Trung — Chức vụ: Quản lý dự án

Ông/Bà:..... Chức vụ:.....

**3. Thời gian nghiệm thu :**

Bắt đầu: 09h00 ngày 15 tháng 12 năm 2017

Kết thúc 17h00 ngày 15 tháng 12 năm 2017

Tại: **TÒA NHÀ LANDMARK 4 - VINHOMES CENTRAL PARK -720A Đường Điện Biên Phủ, P. 22, Quận Bình Thạnh, TP. HCM**

**4. Đánh giá hạng mục công việc thực hiện**

**a) Về tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:**

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu: **VIN/NT/YCNT.HTSD/VHCP-LM4/M&E**
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được chủ đầu tư phê duyệt và những thay đổi thiết kế đã được chấp thuận.

Tiêu chuẩn, quy phạm xây dựng được áp dụng:

- Nghị định 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

- Thông tư 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 07 năm 2013 của Bộ Xây Dựng về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;
- TCVN 5637:1991 Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng - Nguyên tắc cơ bản;
- TCXDVN 371 - 2006: Nghiệm thu chất lượng thi công công trình xây dựng;
- TCVN 4055 - 2012: Tổ chức thi công;
- TCXDVN 309 - 2004: Công tác trắc địa trong xây dưng công trình – Yêu cầu chung;
- TCVN 5308 – 1991: Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng;
- TCVN 5640-1991: Bàn giao công trình xây dựng .Nguyên tắc cơ bản;
- Và các tiêu chuẩn khác có liên quan;

- Hợp đồng xây dựng: Số **1808/2016/HĐ/MEL4/BĐSVH – VAN KHANH** Ngày 18 tháng 08 năm 2016
- Hồ sơ tài liệu hoàn thành xây dựng hạng mục.
- Văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về phòng chống cháy, nổ, an toàn môi trường, an toàn vận hành theo quy định.
- Biên bản kiểm tra hồ sơ tài liệu hoàn thành xây dựng hạng mục công trình của cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp.
- Những điều kiện chuẩn bị để đưa hạng mục công trình vào sử dụng
- Biên bản nghiệm thu nội bộ đối tượng nghiệm thu:
  Số: **VIN/NT/NTNBCV.HTSD/VHCP-LM4/M&E** Ngày 13 tháng 12 năm 2017

**b) Về tiến độ thi công/ lắp đặt thiết bị:**

- Ngày bắt đầu: 01/08/2017
- Ngày hoàn thành: 05/10/2017

**c) Về công suất đưa vào vận hành**

- Theo thiết kế (hoặc theo hồ sơ dự thầu): Theo thiết kế phát hành.
- Theo thực tế đạt được: Đạt theo thiết kế.

**d) Về đặc điểm biện pháp để bảo vệ an toàn lao động, an toàn phòng nổ, phòng cháy, chống ô nhiễm môi trường và an toàn sử dụng:**

- Theo thiết kế được duyệt: Theo thiết kế.
- Theo thực tế đạt được: Đạt theo thiết kế.

**e) Về khối lượng:** Theo thực thế thi công được nghiệm thu

**f) Về chất lượng thiết bị chạy thử liên động có tải:**

- Đạt yêu cầu: ☑
- Không đạt yêu cầu: ☐

.....

.....

.....

g) **Những sửa đổi trong quá trình thi công so với thiết kế được duyệt:** Danh mục những sửa đổi thiết kế trong quá trình thi công đính kèm.

**h) Các ý kiến khác nếu có.**

.....Không.....

.....

.....

**5. Kết luận :**

- Đồng ý nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để đưa vào sử dụng: ☑
- Không đồng ý nghiệm thu: ☐

.....

.....

| **ĐƠN VỊ TVGS** | **CHỦ ĐẦU TƯ** |
|---|---|
| *(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)* | *(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)* |
| CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG VINCOM<br>MSDN: 0101959829 | CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN VINHOMES<br>MSDN: 0106736991 |
| CHỦ TỊCH CÔNG TY<br>Phạm Văn Khương | Nguyễn Thục Hiền |

**NHÀ THẦU THI CÔNG**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

M.S.D.N: 0302887564 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH
Q. GÒ VẤP - T.P HỒ CHÍ MINH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Thị Thanh Thủy

BỘ CÔNG AN
CẢNH SÁT PC&CC T. BÌNH DƯƠNG

Số: 899 /TD-PCCC-P2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC03
Ban hành kèm theo thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014

# GIẤY CHỨNG NHẬN
# THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Điều 7 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 01/CV ngày 16/ 8 /2016 của: CÔNG TY TNHH XƯỞNG GIẤY CHÁNH DƯƠNG

Người đại diện là ông/bà: Zhong Xi Chức danh: T.Giám đốc

## CẢNH SÁT PC&CC TỈNH BÌNH DƯƠNG
## CHỨNG NHẬN:

Công trình: NHÀ MÁY ĐIỆN CHÁNH DƯƠNG

Địa điểm xây dựng: Đường D15, KCN Mỹ Phước 1, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Chủ đầu tư/chủ phương tiện: Công ty TNHH xưởng giấy Chánh Dương

Đơn vị lập dự án/ thiết kế: Công ty Cổ phần TV-TK công nghiệp và dân dụng

Đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

- Giao thông phục vụ chữa cháy;
- Khoảng cách PCCC; Điều kiện thoát nạn.
- Hệ thống cấp nước chữa cháy vách tường;
- Hệ thống báo cháy tự động;
- Hệ thống chữa cháy tự động sprinkler
- Hệ thống chữa cháy tự động bằng khí

theo các tài liệu, bản vẽ ghi ở trang 2.

*Bình Dương, ngày 07 tháng 12 năm 2016*

**GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Lê Anh Việt

***Nơi nhận:***
- Công ty TNHH xưởng giấy Chánh Dương
- Lưu: P2 (TDKT);
- .....

CÔNG AN TP HỒ CHÍ MINH
PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH

Số: 177 /TD-PCCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Mẫu số PC03
Ban hành kèm theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA, ngày 16/12/2014

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

*Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;*

*Căn cứ Điều 7 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;*

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số đơn ngày 14/02/2020 của: Chi nhánh Công ty TNHH Tư vấn Thuế Deloitte Việt Nam

Người đại diện là Ông/Bà: Phạm Văn Thinh Chức danh: Giám đốc

**PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH – CÔNG AN TP HỒ CHÍ MINH**

**CHỨNG NHẬN:**

**Cải tạo tầng 16 công trình Khu liên hợp văn phòng – khách sạn – căn hộ cao cấp TTTM và dịch vụ Times Square**

Địa điểm xây dựng: Số 22-36 đường Nguyễn Huệ và 57-69F đường Đồng Khởi, Quận 1.

Chủ đầu tư/chủ phương tiện: Chi nhánh Công ty TNHH Tư vấn Thuế Deloitte Việt Nam.

Đơn vị lập dự án/thiết kế: Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại & Xây dựng Vân Khánh.

Đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

- Mặt bằng bố trí công năng, giải pháp ngăn cháy, lối thoát nạn;
- Mặt bằng bố trí đầu phun chữa cháy tự động Sprinkler;
- Mặt bằng bố trí đầu báo cháy tự động, đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn;
- Mặt bằng bố trí hệ thống bảo vệ chống khói.

theo các tài liệu, bản vẽ ghi ở trang 2.

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2020*

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Đại tá Huỳnh Quang Tâm**

***Nơi nhận:***
- Chủ đầu tư;
- C07-BCA;
- Công an Quận 1;
- Lưu: VT, Đ5.

# IV. Financial capacity in the last 3 years

v

VAN KHANH INVESTMENT - TRADING AND CONSTRUCTION GROUP JSC
Head Office: O4 Quang Trung Street, Ward 11, Go Vap District, HCM City
Rep. Office: No. 68 Phu Long Bridge, Lai Thieu Ward, Thuan An City, Binh Duong
Email : info@vankhanhgroup.com - Tel. Rep. Office: (84.274) 399 0303
Website : www.vankhanhgroup.com - Tax code : 030 288 7564

# SUMMARY FINANCIAL DECLARATION IN THE RECENT 03 YEARS

Constractor : **Van Khanh Investment - Trading and Construction Group JSC**

**Summary of Financial report during recent three years:**

*Unit: VND*

| No | Description | 2018 | 2019 | 2020 |
|---|---|---|---|---|
| 1 | *Total assets* | 564,940,986,266 | 700,127,196,846 | 735,171,411,907 |
| 2 | *Total liabilities* | 378,279,761,080 | 511,684,895,588 | 544,965,924,360 |
| 3 | *Current assets* | 556,722,725,684 | 692,310,758,144 | 724,724,083,950 |
| 4 | *Current liabilities* | 375,537,401,710 | 508,942,536,218 | 542,223,564,990 |
| 5 | *Working capital* | 181,185,323,974 | 183,368,221,926 | 182,500,518,960 |
| 6 | *Turnover* | 624,807,957,427 | 765,403,544,350 | 841,880,841,291 |
| 7 | *Profit before tax* | 2,475,817,716 | 2,752,033,596 | 2,772,502,818 |
| 8 | *Profit after tax* | 1,980,654,173 | 2,201,626,877 | 2,218,002,054 |

**PHỤ LỤC**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

**Dành cho người nộp thuế thuộc các ngành sản xuất, thương mại, dịch vụ**

*(Kèm theo tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp số 03/TNDN)*

Mẫu số: **03-1A/TNDN**
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính)*

**[01]** Kỳ tính thuế: Năm 2018

**[02] Tên người nộp thuế:** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ-THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH
**[03]** Mã số thuế: 0302887564
**[04] Tên đại lý thuế (nếu có):**
**[05]** Mã số thuế:

*Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam*

| STT | Chỉ tiêu | Mã chỉ tiêu | Số tiền |
|---|---|---|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) |
| | **Kết quả kinh doanh ghi nhận theo báo cáo tài chính.** | | |
| **1** | **Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.** | **[01]** | 624.807.957.427 |
| | Trong đó: - Doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu | [02] | 0 |
| **2** | **Các khoản giảm trừ doanh thu ([03]=[04]+[05]+[06]+[07])** | **[03]** | 0 |
| a | Chiết khấu thương mại | [04] | 0 |
| b | Giảm giá hàng bán | [05] | 0 |
| c | Giá trị hàng bán bị trả lại | [06] | 0 |
| d | Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu, thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp phải nộp | [07] | 0 |
| **3** | **Doanh thu hoạt động tài chính** | **[08]** | 2.921.177.582 |
| **4** | **Chi phí sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ ([09]=[10]+[11]+[12])** | **[09]** | 606.707.750.733 |
| a | Giá vốn hàng hóa | [10] | 590.847.874.840 |
| b | Chi phí bán hàng | [11] | 0 |
| c | Chi phí quản lý doanh nghiệp | [12] | 15.859.875.893 |
| **5** | **Chi phí tài chính** | **[13]** | 15.830.894.994 |
| | Trong đó: Chi phí lãi tiền vay dùng cho sản xuất, kinh doanh | [14] | 0 |
| **6** | **Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ([15]=[01]-[03]+[08]-[09]-[13])** | **[15]** | 5.190.489.282 |
| **7** | **Thu nhập khác** | **[16]** | 103.424.067 |
| **8** | **Chi phí khác** | **[17]** | 2.818.095.633 |
| **9** | **Lợi nhuận khác ([18] = [16] - [17])** | **[18]** | (2.714.671.566) |
| **10** | **Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế thu nhập doanh nghiệp ([19] = [15] + [18])** | **[19]** | 2.475.817.716 |

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./...

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

*Ngày 25 tháng 03 năm 2019*

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**
**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
*Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)*

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH

NGÔ THỊ LÂNH THỦY

***Ghi chú:*** *- Số liệu tại chỉ tiêu [19] của Phụ lục này được ghi vào chỉ tiêu mã số A1 của Tờ khai quyết toán thuế TNDN của cùng kỳ tính thuế.*

Ký điện tử bởi: *Công Ty Cổ phần Đầu tư - Thương Mại & Xây Dựng Vân Khánh.*

**PHỤ LỤC**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

**Dành cho người nộp thuế thuộc các ngành sản xuất, thương mại, dịch vụ**

*(Kèm theo tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp số 03/TNDN)*

Mẫu số: **03-1A/TNDN**
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính)*

**[01]** Kỳ tính thuế: Năm 2019

**[02] Tên người nộp thuế:** CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG VÂN KHÁNH
**[03]** Mã số thuế: 0302887564
**[04] Tên đại lý thuế (nếu có):**
**[05]** Mã số thuế:

*Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam*

| STT | Chỉ tiêu | Mã chỉ tiêu | Số tiền |
|---|---|---|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) |
| | **Kết quả kinh doanh ghi nhận theo báo cáo tài chính.** | | |
| 1 | **Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.** | [01] | 765.403.544.350 |
| | Trong đó: - Doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu | [02] | 0 |
| 2 | **Các khoản giảm trừ doanh thu ([03]=[04]+[05]+[06]+[07])** | [03] | 0 |
| a | Chiết khấu thương mại | [04] | 0 |
| b | Giảm giá hàng bán | [05] | 0 |
| c | Giá trị hàng bán bị trả lại | [06] | 0 |
| d | Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu, thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp phải nộp | [07] | 0 |
| 3 | **Doanh thu hoạt động tài chính** | [08] | 26.182.696 |
| 4 | **Chi phí sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ ([09]=[10]+[11]+[12])** | [09] | 744.507.575.028 |
| a | Giá vốn hàng hóa | [10] | 725.485.574.219 |
| b | Chi phí bán hàng | [11] | 0 |
| c | Chi phí quản lý doanh nghiệp | [12] | 19.022.000.809 |
| 5 | **Chi phí tài chính** | [13] | 16.859.054.936 |
| | Trong đó: Chi phí lãi tiền vay dùng cho sản xuất, kinh doanh | [14] | 16.859.054.936 |
| 6 | **Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ([15]=[01]-[03]+[08]-[09]-[13])** | [15] | 4.063.097.082 |
| 7 | **Thu nhập khác** | [16] | 100.944.998 |
| 8 | **Chi phí khác** | [17] | 1.412.008.484 |
| 9 | **Lợi nhuận khác ([18] = [16] - [17])** | [18] | (1.311.063.486) |
| 10 | **Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế thu nhập doanh nghiệp ([19] = [15] + [18])** | [19] | 2.752.033.596 |

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./...

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

*Ngày 23 tháng 03 năm 2020*

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**
**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
*Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)*

TRỊNH VĂN KHANH

***Ghi chú:*** *- Số liệu tại chỉ tiêu [19] của Phụ lục này được ghi vào chỉ tiêu mã số A1 của Tờ khai quyết toán thuế TNDN của cùng kỳ tính thuế.*

Ký điện tử bởi: *Công Ty Cổ phần Đầu tư - Thương Mại & Xây Dựng Vân Khánh.*

**PHỤ LỤC**
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**
**Dành cho người nộp thuế thuộc các ngành sản xuất, thương mại, dịch vụ**
*(Kèm theo tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp số 03/TNDN)*
[01] Kỳ tính thuế: Năm 2020

Mẫu số: **03-1A/TNDN**
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính)*

**[02] Tên người nộp thuế:** CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG VÂN KHÁNH
**[03]** Mã số thuế: 0302887564
**[04] Tên đại lý thuế (nếu có):**
**[05]** Mã số thuế:

*Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam*

| STT | Chỉ tiêu | Mã chỉ tiêu | Số tiền |
|---|---|---|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) |
| | **Kết quả kinh doanh ghi nhận theo báo cáo tài chính.** | | |
| **1** | **Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.** | **[01]** | 841.880.841.291 |
| | Trong đó: - Doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu | [02] | 0 |
| **2** | **Các khoản giảm trừ doanh thu ([03]=[04]+[05]+[06]+[07])** | **[03]** | 0 |
| a | Chiết khấu thương mại | [04] | 0 |
| b | Giảm giá hàng bán | [05] | 0 |
| c | Giá trị hàng bán bị trả lại | [06] | 0 |
| d | Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu, thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp phải nộp | [07] | 0 |
| **3** | **Doanh thu hoạt động tài chính** | **[08]** | 17.554.185 |
| **4** | **Chi phí sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ ([09]=[10]+[11]+[12])** | **[09]** | 816.849.393.145 |
| a | Giá vốn hàng hóa | [10] | 799.534.320.270 |
| b | Chi phí bán hàng | [11] | 0 |
| c | Chi phí quản lý doanh nghiệp | [12] | 17.315.072.875 |
| **5** | **Chi phí tài chính** | **[13]** | 21.682.177.350 |
| | Trong đó: Chi phí lãi tiền vay dùng cho sản xuất, kinh doanh | [14] | 21.682.177.350 |
| **6** | **Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ([15]=[01]-[03]+[08]-[09]-[13])** | **[15]** | 3.366.824.981 |
| **7** | **Thu nhập khác** | **[16]** | 148.449.847 |
| **8** | **Chi phí khác** | **[17]** | 742.772.010 |
| **9** | **Lợi nhuận khác ([18] = [16] - [17])** | **[18]** | (594.322.163) |
| **10** | **Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế thu nhập doanh nghiệp ([19] = [15] + [18])** | **[19]** | 2.772.502.818 |

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./...

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

*Ngày 12 tháng 03 năm 2021*

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
*Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)*

M.S.D.N: 0302887564 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG VÂN KHÁNH Q.GÒ VẤP - TP.HỒ CHÍ MINH

TRỊNH VĂN KHANH

***Ghi chú:*** *- Số liệu tại chỉ tiêu [19] của Phụ lục này được ghi vào chỉ tiêu mã số A1 của Tờ khai quyết toán thuế TNDN của cùng kỳ tính thuế.*

Ký điện tử bởi: *CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG VÂN KHÁNH.*

# V. Maintenance & warranty policy

VAN KHANH INVESTMENT - TRADING AND CONSTRUCTION GROUP JSC
Head Office: O4 Quang Trung Street, Ward 11, Go Vap District, HCM City
Rep. Office: No. 68 Phu Long Bridge, Lai Thieu Ward, Thuan An City, Binh Duong
Email : info@vankhanhgroup.com - Tel. Rep. Office: (84.274) 399 0303
Website : www.vankhanhgroup.com - Tax code : 030 288 7564

# WARRANTY AND MAINTENANCE SERVICES

## 1. Maintenance Services:

### *1.1 Product warranty:*

If the equipment is damaged by the client or his employees or other parties not our technicians or personnel then during the warranty period, we will replace new equipment at cost.

If equipment is damaged through faulty equipmentor faulty installation by us, not owing to damage, we will replace it in compliance with the manufacturer's specifications of warranty other than for our installation and testing costs unless covered by our warranty agreement particular to that client as a "no cost" item.

If equipment is damaged by error or any other cause which is not attributable to Van Khanh or any approved agent of Van Khanh during use and no warranty exclusion of our labour costs exists for such damage , the customer must bear all of the cost of supply, replacement and testing .

Warranty and warranty agreements will not be interpreted in any manner as covering losses from malfunctioning or unserviceable equipment. The client should ensure insurance is arranged to cover such losses

Van Khanh always reserves the right to exercise discretion in such claims. If there is a disagreement about a claim then Van Kanh will propose an independant and skilled arbitrator to hear and decide on the outcome.

For equipment at the end of the warranty period, the customer may request an extended warranty period and We will exercise our discretion in a new agreement. Customers can sign contracts that transfer equipment to the new maintenance period.

### *1.2. Maintenance Service:*

Maintenance works where we have or will have supplied and installed equipments and services but where he warranty period has expired or where those project was not carry out by us, customers are at all times required to maintain equipment and services using expert personnel in accordance with the manufacturers and our instructions.

If instructions clash the manufacturer's instructions are to take priority .

With maintenance agreements, customers can sign contracts with us if we agree upon criteria such as maintenance times of the year, consulting system upgrades, correction the errors…

Depending on the nature of the customer's need for equipment and systems to be maintained, we will offer policy and personnel to as far as possible in our resources, perform maintenance in such a manner and time-frame as to enable continuity of customers work.

***1.3. Other services:***

+ At the time of request for maintance or repair, we can process the maintenance or repair services promptly at our standard costs and charges without any maintenance contract being in force.

+ Upgrades, replacement with spare parts, errors in assembly., dismantle M&E system for office, or factory and the like…if the customer needs such services but has no maintenance contract we will do the extra work at standard company charges.

+ We will repair malfunctioning equipments such as computers, printers, photocopy machines, UPS, electrical appliances, electronics, water machines, cooling machines…at our standard rates and charges.

+ We will implement IT services such as repairing, upgrading, merging the system, checking and anti-virus for your computers.at our standard rates and charges.

+ As a service to clients or to partners, if your requirement is out of our scope,we will introduce service consultants directly to the customers with responsibility to report all damage and rectifications and costs to us We will disclose to you any benefit received or financial arrangement benefitting us.

+ To serve a package of the work above.

**2. <u>WARRANTY PERIOD</u>:**

In all projects, equipment is warranted if under warranty agreement,from the date of mutual acceptance and hand-over between our company and clients for the period of the manufacturer's warranty but with our labour and costs being under the terms our agreed warranty until the end of warranty period The warranty period is usually 12 months, 18 months, or 24 months, depending on the agreement between us and our clients.

**3. <u>PRINCIPLES OF WARRANTY SERVICES</u>**

***Conditions:***

+ Our projects will be covered free of charge where such has been agreed under the terms of the contract signed between the Van Khanh company and customers. To protect us all from misunderstandings, no promise or agreement which is not in writing and approved and signed by both our Executive Director and our client.

+ All equipment will be replaced during its particular warranty period if damaged through other than misuse, vandalism, malpractice, or accidental damage, war terrorist acts or civil

uprising or such other factors not reasonable for us to assume responsibility providing the client or any other party at all times follows the manufacturer's standard, requirements and practices in the warranty period of each type of equipment.

+ The equipment must have manufacturer's warranty stamp and seals intact. Any sign of peeling, breaking, duplicate stickers or repairs occuring or other events which are not approved by the manufacturer where seen or become evident or repairs or attempted repairs become evident will generally void the manufacturer's warranty and our warranty for that equipment..

+ Equipment for any warranty claim must not show sign of damage caused by impact from the customers or by force majeure, negligence, incompetence, trifling with it, unacceptable repairs or accident such as dropping, misuse, deformation,, fire, damp, or having been improperly configured at installation or thereafter by parties other than our approved service persons contractually engaged to work on such equipment..The equipment must have been regularly and fully serviced at manufacturer's requirements for service and in such manner as they require and by skilled representatives approved by the manufacturer .

+ During the warranty period and in any other agreement between us and clients we will be the skilled and approved representatives of the manufacturer.

+ We will repair any item or replace it however the damage was caused but we will decide, after expert review, on the responsibility for the client to pay part or all costs or for us to pay part or all costs.

+ Customers may sign a warranty and maintenance contract for the project after the warranty has expired but only according to a valid company agreement, where required to be so under company seal, with the client.

Such agreement will take into account all aspects of the condition of the equipment, its depreciation wear and tear and the clear manner of use and the service programme it has experienced, shall be considered in the financial aspects of the warranty

## 6. ADDRESS:

Our Company is located and represented throughout Vietnam and new offices are always in process of being developed to better serve our clients.
*Hotline: 0974 910 447*
*Email:* maintenance-service@vankhanhgroup.com